



# BẢN TIN THÔNG BÁO NỘI BỘ

BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY CẦN THƠ

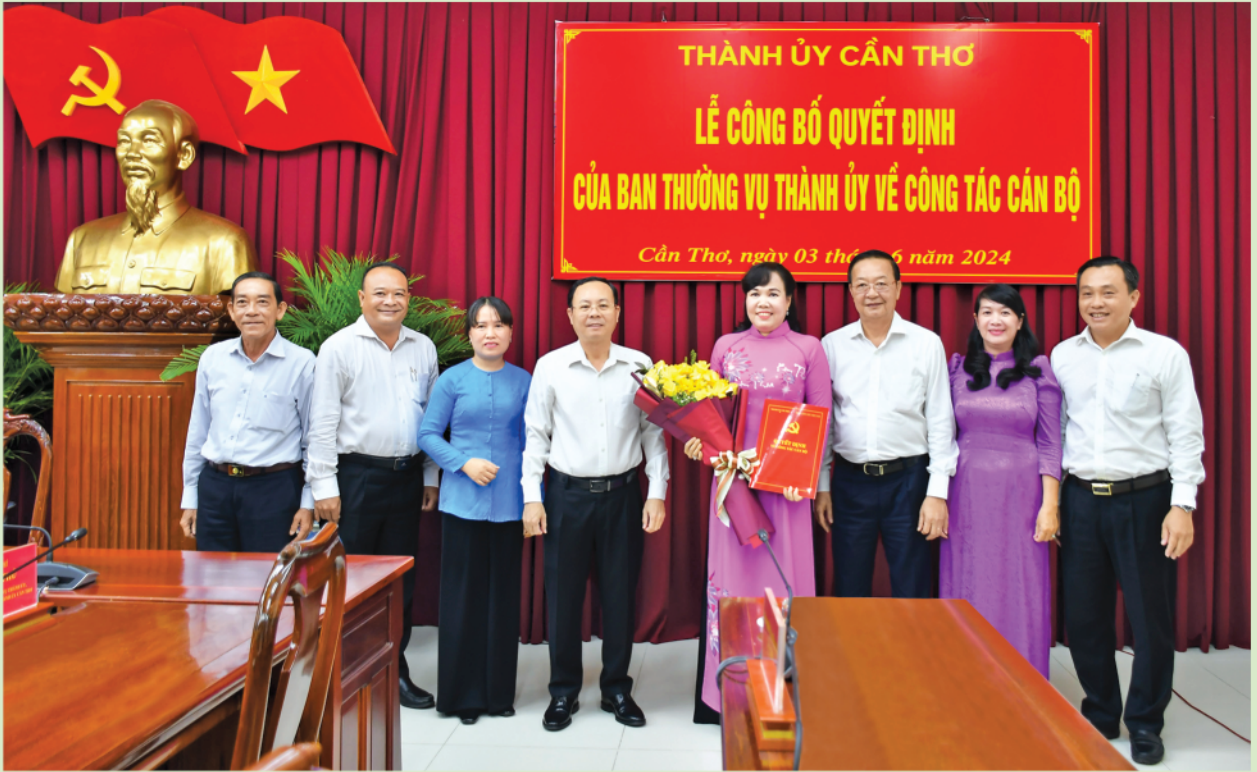
<https://bantuyengiao.cantho.gov.vn>



**KỶ NIỆM 77 NĂM NGÀY THƯƠNG BINH - LIỆT SỸ  
(27/7/1947 - 27/7/2024)**



TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ  
7  
2024  
NĂM THỨ 35



Ngày 03/6/2024, đồng chí Nguyễn Văn Hiếu, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Cần Thơ chủ trì lễ công bố và trao Quyết định của Ban Thường vụ Thành ủy đối với đồng chí Võ Kim Thoa, Thành ủy viên, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Hội LHPN thành phố, nay thôi giữ chức Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Hội LHPN thành phố; chuyển công tác về Ban Dân vận Thành ủy và giữ chức Trưởng Ban Dân vận Thành ủy. Trong ảnh: Đồng chí Nguyễn Văn Hiếu, Bí thư Thành ủy và lãnh đạo các ban xây dựng Đảng Thành ủy, Hội LHPN thành phố tặng hoa, chúc mừng đồng chí Võ Kim Thoa. Ảnh: Phong Dinh.



Đồng chí Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố, ghi nhận và giải trình các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại buổi tiếp xúc cử tri của quận Ninh Kiều. Ảnh: Nguyễn Huy.



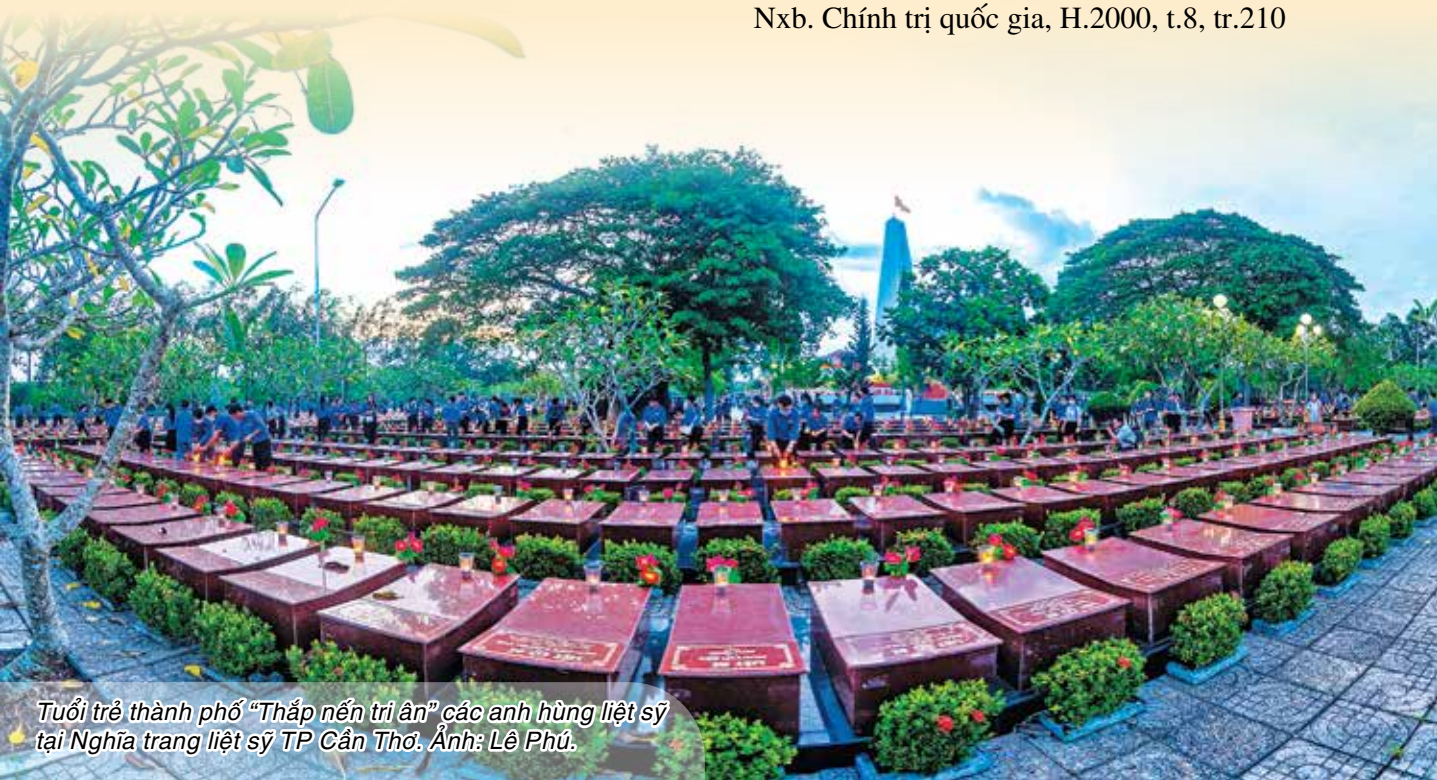
*Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm gia đình có công với cách mạng ở thôn Phú Gia, Phú Thượng, Hà Nội năm 1955. Ảnh tư liệu TTXVN.*

“

Tôi nhắc các cơ quan, đoàn thể phải chấp hành một cách chu đáo các chính sách của Đảng và Chính phủ đối với anh em thương binh, bệnh binh và gia đình liệt sỹ... Nhiều nơi đồng bào đã hiểu đúng và làm như vậy. Nhưng cũng còn một số ít địa phương chưa hiểu đúng, làm đúng. Tôi mong rằng đồng bào, đoàn thể và cán bộ ở những địa phương đó sửa chữa những thiếu sót ấy và quan tâm giúp đỡ những người đã từng hy sinh cho nước nhà

”

Hồ Chí Minh, Toàn tập,  
Nxb. Chính trị quốc gia, H.2000, t.8, tr.210



*Tuổi trẻ thành phố “Thắp nến tri ân” các anh hùng liệt sỹ tại Nghĩa trang liệt sỹ TP Cần Thơ. Ảnh: Lê Phú.*



## CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY CẦN THƠ

### BAN BIÊN TẬP

#### TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP

ĐỒNG CHÍ NGUYỄN NGỌC TÂM

ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ,

TRƯỞNG BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY

#### PHÓ TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP

ĐỒNG CHÍ PHAN VĂN THẾP,

PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY

ĐỒNG CHÍ PHẠM THẾ VINH,

PHÓ TRƯỞNG BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY

### TỔNG HỢP, TRÌNH BÀY

ĐỒNG CHÍ NGUYỄN KHÁNH DUY,

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM THÔNG TIN

CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO - DỰ LUẬN XÃ HỘI

ĐỒNG CHÍ VÔ TẤN VĨNH,

P. GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG

TÁC TUYÊN GIÁO - DỰ LUẬN XÃ HỘI

### SỬA BẢN IN

ĐỒNG CHÍ LÊ THỊ HOÀNG PHƯƠNG ĐỒNG CHÍ

LƯƠNG THỊ HOÀNG OANH

- Giấy phép xuất bản số: 16/GP-XBBT ngày do Sở Thông tin và Truyền thông TP. Cần Thơ cấp ngày 29/12/2023.
- Khổ 19 x 27cm. Số lượng: 3.800 bản/kỳ. Nơi in: Công ty Cổ phần In Tổng hợp Cần Thơ, số 500 đường 30/4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
- Bài, ảnh cộng tác vui lòng gửi về: Trung tâm Thông tin công tác Tuyên giáo - Dự luận xã hội, Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ, số 01 Quang Trung, phường Tân An, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
- Email: [bambientapbtg@cantho.gov.vn](mailto:bambientapbtg@cantho.gov.vn).  
Điện thoại: 080.71189. Fax: 080.71244.
- Nộp lưu chiếu tháng 7/2024.

**Bìa 1:** - Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tiễn các Mẹ Việt Nam Anh hùng ra về sau khi dự chương trình chúc Tết và tặng quà gia đình chính sách, người có công với cách mạng, hộ nghèo, công nhân tại TP. Cần Thơ dịp Tết Giáp Thìn năm 2024. Ảnh: Đỗ Trung.

- Đồng chí Nguyễn Văn Hiếu tặng quà gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng ở quận Bình Thủy nhân kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sỹ 27/7/2023. Ảnh: Đỗ Trung.

- Đồng chí Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố; đồng chí Trần Việt Trường, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố tặng quà tri ân các Mẹ Việt Nam Anh hùng tại Hội nghị biểu dương người có công với cách mạng tiêu biểu TP Cần Thơ giai đoạn 2018 - 2022. Ảnh: PV.

- Lưu hành nội bộ.

## MỤC LỤC

### Sinh hoạt tư tưởng

**03** Đấu tranh chống chiều trò lợi dụng tình trạng cán bộ sợ trách nhiệm, né tránh trách nhiệm để chống phá Đảng và Nhà nước - Nhìn từ cuốn sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng

### Tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm

**07** Thanh niên xung phong: Biểu tượng tinh thần yêu nước của tuổi trẻ

**11** Chân lý vĩ đại: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”

**14** Hiệp định Genève 1954: Một mốc son lịch sử của nền ngoại giao Việt Nam

**18** Kỷ niệm 77 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2024)

**20** Sự ra đời của giai cấp Công nhân và Công hội đỏ - tiền thân của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

### Xây dựng Đảng

**22** Tích cực bảo vệ, chăm lo đoàn viên, người lao động

### Đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống

**24** Điều chỉnh Quy hoạch chung TP Cần Thơ đến năm 2045

### Tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của TP. Cần Thơ

**28** Triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung bài viết “Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng

### Thông tin - Thời sự

**32** TIN THÀNH PHỐ

**41** TIN TRONG NƯỚC

**53** HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TIN THẾ GIỚI

**59** VĂN BẢN MỚI



**BẢN TIN**

**THÔNG BÁO NỘI BỘ**

BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY CẦN THƠ  
<https://bantuyengiao.cantho.gov.vn>



# Đấu tranh chống chiêu trò lợi dụng tình trạng cán bộ sợ trách nhiệm, né tránh trách nhiệm để chống phá Đảng và Nhà nước

*nhìn từ cuốn sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng*

✍ NGUYỄN THANH SƠN  
TRỊNH XUÂN THẮNG

Ban Biên tập xin giới thiệu tóm tắt nội dung bài viết: “Đấu tranh chống chiêu trò lợi dụng tình trạng cán bộ sợ trách nhiệm, né tránh trách nhiệm để chống phá Đảng và Nhà nước - Nhìn từ cuốn sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng” của Nguyễn Thanh Sơn - Trịnh Xuân Thắng (Học viện Chính trị khu vực IV) đăng trên Tạp chí Cộng sản để các đồng chí nghiên cứu tổ chức sinh hoạt chi bộ.



Đoàn viên, thanh niên đọc tìm hiểu cuốn sách “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Ảnh: TTXVN.

**T**rong cuốn sách “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nêu, làm rõ thực trạng cán bộ, công chức, viên chức sợ trách nhiệm, né tránh trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ; đồng thời vạch ra những nhiệm vụ, giải pháp để phòng trị,

ngăn chặn thực trạng này. Đây là cơ sở lý luận và thực tiễn rất quan trọng để đấu tranh với những chiêu trò, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, lợi dụng hiện tượng một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức sợ trách nhiệm, né tránh trách nhiệm để chống phá Đảng và Nhà nước; đồng thời là cẩm nang để xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức toàn tâm, toàn ý phục





vụ lợi ích của Tổ quốc, của Nhân dân, của Đảng, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh.

## **Nhận diện, đấu tranh với chiêu trò lợi dụng tình trạng cán bộ, công chức, viên chức sợ trách nhiệm, né tránh trách nhiệm để chống phá Đảng và Nhà nước ta**

Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức là thực hiện đúng, đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, thẩm quyền đã được Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó để phục vụ lợi ích của Tổ quốc, của Nhân dân, của Đảng. Thời gian qua, nhiều địa phương, đơn vị xuất hiện tình trạng một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức không thực hiện hoặc chậm trễ trong việc thực hiện nhiệm vụ, chức trách của mình, làm ảnh hưởng đến lợi ích của người dân, doanh nghiệp, địa phương, đất nước. Lợi dụng điều này, các thế lực thù địch đã tung ra luận điệu xuyên tạc để phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng, chống phá Đảng và Nhà nước, vì thế, cần vạch rõ bản chất của âm mưu, thủ đoạn đen tối này để có giải pháp đấu tranh ngăn chặn hiệu quả.

*Thứ nhất, đấu tranh phản bác luận điệu cho rằng cán bộ sợ trách nhiệm, né tránh trách nhiệm là bản chất của nhà nước xã hội chủ nghĩa*

Các thế lực thù địch xuyên tạc rằng, bệnh sợ trách nhiệm, né tránh trách nhiệm không phải mới có mà đã tồn tại từ lâu, mang tính bản chất của chế độ ta, từ đó, quy chụp bộ máy nhà nước ta biến chất, cần phải xây dựng một bộ máy nhà nước khác.

Sự thật là, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo là nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Tất cả hoạt động của nhà nước đều nhằm mục đích bảo đảm cuộc sống ấm no, hạnh phúc của Nhân dân. Với mục tiêu, lý tưởng cao đẹp đó, hàng triệu đảng viên và cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan của Đảng và Nhà nước các cấp không ngừng phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, thậm chí có người đã hy sinh cả tính mạng của mình vì lợi ích của đất nước, của Nhân dân, của Đảng. “Đảng và Nhà nước ta đã có rất nhiều cố gắng chăm lo đời sống

Nhân dân. Nhưng, bên cạnh những cán bộ, công chức, viên chức luôn giữ được phẩm chất, đạo đức cách mạng, cũng có một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức thoái hóa, biến chất về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, ngại khó, ngại khổ, sợ trách nhiệm, nên không dám làm mà né tránh hay đùn đẩy trách nhiệm cho người khác. Tuy nhiên, không phải vì thế mà lấy hiện tượng để đánh giá bản chất, khi cho rằng cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị của chúng ta đều xấu, rằng “cán bộ sợ trách nhiệm, né tránh trách nhiệm là bản chất” của nhà nước ta, bởi như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định: “nếu xấu như vậy thì tại sao những năm qua chúng ta tiến hành sự nghiệp đổi mới đạt được những thành tựu to lớn mà cả thế giới thừa nhận, vị thế nước ta trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao?”. Đảng ta sẵn sàng nhìn nhận một cách khách quan, bên cạnh những thành tựu trong công tác xây dựng, phát triển đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, thời gian qua, vẫn còn một bộ phận đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức sợ trách nhiệm, né tránh trách nhiệm và đặt ra yêu cầu phải đấu tranh không khoan nhượng với những hạn chế, khuyết điểm đó.

*Thứ hai, đấu tranh phản bác luận điệu cho rằng cán bộ sợ trách nhiệm, né tránh trách nhiệm là do chế độ một đảng lãnh đạo*

Các thế lực thù địch xuyên tạc rằng, do ở Việt Nam chỉ có một đảng duy nhất lãnh đạo nên quyền lực chính trị tập trung, hạn chế sự sáng tạo của các cá nhân, dẫn đến nhiều cán bộ, công chức, viên chức thụ động, không dám có sáng kiến, coi “ý đảng” đứng trên pháp luật. Từ đó, các thế lực thù địch cho rằng, cần thực hiện đa nguyên, đa đảng để quyền lực không còn tập trung, để có pháp luật bảo vệ.

Sự thật là, Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 khẳng định Đảng Cộng sản Việt Nam “là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội”, “Các tổ chức của Đảng và đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật”. Do đó, không có chuyện Đảng đứng trên pháp luật hay không theo pháp luật để lãnh đạo đất nước;





ng nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước bảo đảm tính thống nhất, không mâu thuẫn với nhau, bởi pháp luật chính là sự thể chế hóa chủ trương, đường lối, quan điểm được thể hiện trong nghị quyết của Đảng và nghị quyết của Đảng cũng không thể trái pháp luật.

*Thứ ba, đấu tranh phản bác luận điệu cho rằng, cán bộ sợ trách nhiệm, né tránh trách nhiệm là do đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực quá quyết liệt*

Các thế lực thù địch xuyên tạc rằng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực chỉ nhằm “đấu đá nội bộ, triệt phe cánh đối lập”; do Đảng ta xử lý kỷ luật mạnh tay những đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức tham nhũng, tiêu cực, cả những cán bộ đã nghỉ hưu, lật lại những vụ tham nhũng, tiêu cực cách đây nhiều năm, nên nhiều cán bộ, công chức, viên chức sợ trách nhiệm vì mang tâm lý “làm nhiều sai nhiều, làm ít sai ít, không làm thì không sai”, né tránh trách nhiệm để bảo đảm “an toàn”.

Thực tế cho thấy, tình trạng sợ trách nhiệm, né tránh trách nhiệm có một phần nguyên nhân từ sự yếu kém của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức do hạn chế về năng lực, phẩm chất, đạo đức hay đã từng mắc phải sai phạm trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ, nay sợ bị phát hiện và bị xử lý, nên không dám làm hoặc làm “cầm chừng”, “đối phó”, né tránh trách nhiệm để mong được “an toàn”. Đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hiệu quả góp phần làm trong sạch bộ máy của Đảng, Nhà nước, giảm bớt sự nhũng nhiễu của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức đối với người dân, doanh nghiệp, qua đó, ngày càng củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Như vậy, rõ ràng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực mang lại nhiều lợi ích, không hề “làm cản trở sự phát triển của đất nước” như các thế lực thù địch xuyên tạc.

### **Giải pháp phòng, trị bệnh sợ trách nhiệm, né tránh trách nhiệm**

Tình trạng cán bộ, công chức, viên chức sợ trách nhiệm, né tránh trách nhiệm như một căn bệnh đã và đang gây nhiều tác động tiêu cực đối

với sự phát triển đất nước. Bệnh sợ trách nhiệm làm cho nhiều cán bộ, công chức, viên chức thụ động trong công việc, đùn đẩy trách nhiệm.

Vì vậy, nhiều nhu cầu thiết thực, chính đáng của người dân, doanh nghiệp không được giải quyết kịp thời, dẫn đến sự suy giảm niềm tin đối với bộ máy công quyền. “Người sợ trách nhiệm thường làm việc một cách cầm chừng cho “đủ bốn phần”, cốt sao không phạm phải khuyết điểm gì lớn. Vì luôn luôn lo sợ phải chịu trách nhiệm về những việc sẽ xảy ra, cho nên không muốn cải tiến công tác, không dám mạnh dạn thay đổi những cái không hợp lý, chỉ làm theo nếp cũ. Vì sợ trách nhiệm mà đi đến bảo thủ”. Đáng lo ngại hơn, bệnh sợ trách nhiệm còn làm cho những khuyết điểm trong thực thi công vụ không được chỉ ra, vì “người sợ trách nhiệm còn ngại “va chạm” trong quan hệ với các đồng chí trong đơn vị, với cấp trên và cả với cấp dưới. Lấy cố phải có tác phong “thận trọng, chín chắn”, phải “giữ gìn đoàn kết”, các đồng chí đó không thẳng thắn phê bình những người phạm khuyết điểm, không đấu tranh chống những hiện tượng tiêu cực, những tư tưởng và việc làm trái với đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước”.

***Để phòng, trị có hiệu quả những tác hại nghiêm trọng của căn bệnh sợ trách nhiệm, né tránh trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức, cần chú trọng thực hiện một số giải pháp:***

*Thứ nhất, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.* Bệnh sợ trách nhiệm, né tránh trách nhiệm có một phần nguyên nhân là do hệ thống pháp luật hiện hành còn những bất cập, chồng chéo, thiếu thống nhất, có thể cùng một vấn đề nhưng có nhiều cách hiểu và vận dụng khác nhau, dễ sai phạm, nên nhiều cán bộ, công chức, viên chức né tránh việc thực hiện. Vì vậy, cần quan tâm nghiên cứu, sửa đổi, hoàn thiện các quy định của pháp luật, đặc biệt là các văn bản dưới luật, khắc phục tình trạng mâu thuẫn, chồng chéo, bảo đảm tính thống nhất, chặt chẽ, đồng bộ, dễ hiểu, dễ triển khai thực hiện, tạo cơ sở pháp lý vững chắc để cán bộ, công chức, viên chức tự tin thực thi trách nhiệm công vụ trong chức trách, thẩm quyền của mình.





*Thứ hai, quy định rõ trách nhiệm cá nhân, tập thể trong hoạt động công vụ.* Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chỉ rõ: “Hiện nay còn có những cơ quan, đơn vị vì phân công không rõ ràng, quy định không rành mạch về trách nhiệm và quyền hạn của từng người cho nên không thể đánh giá đúng ai làm tốt, ai làm không tốt; khi xảy ra việc làm sai gây tổn hại cho Đảng và Nhà nước thì chỉ có thể kiểm điểm tập thể chung chung, không biết quy trách nhiệm cụ thể về ai”. Do đó, cần tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương một người có thể làm nhiều việc nhưng công việc nào cũng phải có người phụ trách, quy định và phân biệt rạch ròi trách nhiệm cá nhân và tập thể, tránh trường hợp “tranh công đổ lỗi”, khi thành công thì nhận thành tích cá nhân, khi thất bại, kém hiệu quả lại đổ lỗi cho tập thể. Đặc biệt, cần có những quy định xác định rõ trách nhiệm cá nhân không chỉ khi thực hiện sai quy định pháp luật mà còn cả khi không thực hiện đầy đủ theo thẩm quyền được giao, để công việc bị chậm trễ. Khi trách nhiệm cá nhân trong hoạt động công vụ rõ ràng sẽ hạn chế được tình trạng cán bộ, công chức, viên chức không dám làm, sợ trách nhiệm, né tránh trách nhiệm.

*Thứ ba, phát huy dân chủ trong thực thi công vụ.* Tình trạng cấp trên bao biện, không chú ý lắng nghe ý kiến và trao quyền cho cấp dưới đã và đang xảy ra ở nhiều cấp, nhiều ngành, tạo ra một đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thụ động, không dám làm, không dám quyết định và né tránh trách nhiệm. Tổng Bí thư đã chỉ rõ: “Có những cán bộ cấp trên không tôn trọng chức trách, quyền hạn của cấp dưới, đã không chú ý đề cao, phát huy tính chủ động sáng tạo của cán bộ cấp dưới, rồi tự cho mình là đi sâu đi sát, là có tác phong cụ thể. Cách làm việc như vậy thường khiến cho những cán bộ vốn ý lại, thụ động dễ dàng lẩn tránh trách nhiệm. Cũng có trường hợp người lãnh đạo ở cấp trên không khách quan lắng nghe ý kiến của cán bộ cấp dưới, chỉ muốn nghe những lời khen và đồng tình với mình, không thích những cán bộ có ý kiến trái với mình, cho nên không cổ vũ, khuyến khích cán bộ cấp dưới độc lập suy nghĩ, chủ động sáng tạo trong công việc và thẳng thắn phát biểu, đề đạt ý kiến.

Thái độ đó của cấp trên thực tế là ủng hộ những cán bộ sợ trách nhiệm, những người “chỉ làm những việc mà người ta bảo làm”.

*Thứ tư, nâng cao chất lượng công tác cán bộ.* Để trị tận gốc căn bệnh này, phải đổi mới toàn diện công tác cán bộ, trước hết là phải thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao trình độ, năng lực, bản lĩnh chính trị, phẩm chất, đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Khi đã một lòng, một dạ vì đất nước, lấy hạnh phúc của nhân dân làm mục tiêu, lý tưởng phấn đấu thì họ sẽ không ngại đương đầu với khó khăn, thử thách, sẵn sàng hy sinh lợi ích cá nhân để thực hiện mục tiêu, lý tưởng mà mình đã lựa chọn. Từ đó, bệnh sợ trách nhiệm, né tránh trách nhiệm sẽ khó có đất để tồn tại.

Gắn việc đánh giá với công tác khen thưởng, kỷ luật, bổ nhiệm, thay thế, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức. Những cán bộ có tinh thần trách nhiệm cao trong thực thi công vụ, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, có tinh thần đổi mới, sáng tạo cần được đánh giá khách quan, khen thưởng kịp thời, được đề bạt, bổ nhiệm lên vị trí cao hơn. Ngược lại, những cán bộ làm việc cầm chừng, cố tình đùn đẩy, né tránh trách nhiệm cần có hình thức xử lý thích hợp, thậm chí điều chuyển hoặc truy cứu trách nhiệm chính trị, pháp lý, kỷ luật, thay thế kịp thời.

Để khắc phục tình trạng cán bộ sợ trách nhiệm, né tránh trách nhiệm, cần vừa đấu tranh với luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, lợi dụng hạn chế này để chống phá Đảng và Nhà nước, vừa phải quyết liệt đấu tranh với chính những tiêu cực, hạn chế từ trong nội bộ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Đảng và hệ thống chính trị. Ngăn chặn, hạn chế tình trạng cán bộ sợ trách nhiệm, né tránh trách nhiệm là yêu cầu cấp thiết để thực hiện thành công chủ trương xây dựng đội ngũ cán bộ “7 dám” (*dám nghĩ; dám nói; dám làm; dám chịu trách nhiệm; dám đổi mới sáng tạo; dám đương đầu với khó khăn, thử thách; dám hành động vì lợi ích chung*) mà Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã đề ra, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh ●







Tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm

KỶ NIỆM 74 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG  
LỰC LƯỢNG THANH NIÊN XUNG PHONG VIỆT NAM (15/7/1950 - 15/7/2024)

*Thanh niên xung phong*

**BIỂU TƯỢNG TINH THẦN YÊU NƯỚC CỦA TUỔI TRẺ**

HIỂN HẠNH



1. Tiến các Thanh niên xung phong lên đường ra tiền tuyến trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Ảnh: TTXVN.

2. Thanh niên xung phong chống Mỹ, cứu nước Đội 32 kỷ Quyết tâm thư.

Ảnh: Đức Liên/TTXVN.

3. Phát huy truyền thống yêu nước của lực lượng Thanh niên xung phong tuổi trẻ Cần Thơ phát động thực hiện nhiều phong trào hành động cách mạng góp phần xây dựng thành phố văn minh, hiện đại.

Ảnh: Tú Anh.





**Trải qua 74 năm xây dựng, truyền thống cách mạng, phẩm chất của Thanh niên xung phong trong kháng chiến là hình mẫu để thế hệ trẻ học hỏi, tiếp bước cha anh, chung sức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.**

*“Không có việc gì khó*

*Chỉ sợ lòng không bền*

*Đào núi và lấp biển*

*Quyết chí ắt làm nên”*

Là bốn câu thơ Bác Hồ tặng cho Liên phân đội Thanh niên xung phong 312, khi Bác đến thăm và nói chuyện với toàn thể cán bộ, đội viên Thanh niên xung phong đang làm nhiệm vụ tại cầu Nà Cù (thôn Nà Tu, xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn, ngày 20/3/1951). Bốn câu thơ đã trở thành phương châm sống và hành động không chỉ của Thanh niên xung phong mà cả thế hệ trẻ Việt Nam.

Trải qua 74 năm xây dựng, phấn đấu, truyền thống cách mạng, phẩm chất của Thanh niên xung phong trong kháng chiến được phát huy, nuôi dưỡng đến hôm nay và là hình mẫu để thế hệ trẻ học hỏi, tiếp bước cha anh, cùng chung sức thực hiện công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

### **Sự sáng tạo độc đáo của cách mạng Việt Nam**

Đầu những năm 50 của thế kỷ XX, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược đã đến thời điểm quyết liệt. Với tầm nhìn chiến lược về vai trò của thanh niên trong sự nghiệp cách mạng, Bác Hồ đã chỉ đạo Đảng đoàn Ban Thanh vận Trung ương và Ban Thường vụ Trung ương Đoàn Thanh niên Cứu quốc Việt Nam tổ chức đội thanh niên tập trung dài ngày để phục vụ kháng chiến và kiến quốc, lấy tên là: “Đội Thanh niên xung phong công tác”.

Ngày 15/7/1950, Đội Thanh niên xung phong công tác Trung ương đầu tiên được thành lập tại núi Hồng, xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, gồm 225 đội viên, do đồng chí Vương Bích Vượng, Ủy viên Ban

Chấp hành Trung ương Đoàn làm Đội trưởng.

Sau đó, các Đội Thanh niên xung phong khác lần lượt ra đời, nhiệm vụ được giao là mở đường, vận chuyển lương thực, thực phẩm, khiêng thương, tải đạn, sát cánh với bộ đội, phục vụ chiến đấu, phục vụ chiến trường, góp phần bảo vệ các cơ quan đầu não chiến khu Việt Bắc (ATK).

Đầu tháng 8/1950, Đội Thanh niên xung phong công tác Trung ương xuất quân phục vụ Chiến dịch Biên giới, đã lập công xuất sắc, được Bác Hồ gửi thư khen, được Đại tướng, Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp tuyên dương: “Đội Thanh niên xung phong công tác đã nêu cao tinh thần tích cực xung phong, triệt để tuân theo kỷ luật chiến trường, tổ chức chặt chẽ, gương mẫu trong mọi nhiệm vụ...”.

Sự kiện thành lập Đội Thanh niên xung phong công tác chứng tỏ rằng, Bác Hồ nhận thấy vai trò to lớn của thanh niên. Nếu được tổ chức lại, được động viên, bồi dưỡng, phát huy lòng yêu nước, kết hợp ý chí người Việt Nam và tinh thần sáng tạo của thanh niên, Bác đánh giá cao và tin tưởng họ có sức mạnh dời non lấp biển. Trong Di chúc, Bác Hồ cũng nhấn mạnh vai trò của thanh niên, đánh giá cao lực lượng thanh niên và luôn tin tưởng, giao việc quan trọng cho thanh niên.

Ngày 15/7 từ đó đã đi vào lịch sử, được lấy làm Ngày truyền thống lực lượng Thanh niên xung phong Việt Nam.

Sự ra đời của lực lượng Thanh niên xung phong là sự sáng tạo độc đáo của cách mạng Việt Nam, đặc biệt là sự lãnh đạo xuất sắc của lãnh tụ vĩ đại Hồ Chí Minh. Trường học lớn của thanh niên xung phong đã giáo dục và rèn luyện một cách toàn diện về chính trị, tư tưởng, quân sự, văn hóa và niềm tin, lối sống,





bằng những phương châm, phương pháp rất phù hợp đặc điểm, đậm tính sáng tạo thanh niên. Đây là bài học quý giá cho hôm nay về mô hình, tổ chức, về nội dung, phương thức tập hợp, giáo dục thanh niên.

Sinh thời, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã nhấn mạnh: “Tôi luôn coi Thanh niên xung phong như bộ đội, vì trong phẩm chất của Thanh niên xung phong có phẩm chất của Bộ đội Cụ Hồ...”.

Ông khẳng định: “Trong kháng chiến, nhất là chiến dịch, nếu không có Thanh niên xung phong, bộ đội sẽ gặp khó khăn. Bởi công tác hậu cần, nhất là công tác xây dựng các tuyến đường chiến lược và bảo đảm giao thông thông suốt từ hậu phương ra tiền tuyến là vô cùng khó khăn và cực kỳ quan trọng, quan trọng không kém công tác chỉ đạo, chỉ huy chiến đấu hàng ngày, hàng giờ. Lực lượng Thanh niên xung phong đã thực sự đem tinh thần “xung phong” mà Bác Hồ dạy, xung phong trên các chiến trường, góp phần cùng Quân đội lập nên những chiến công oanh liệt và cùng xây đắp nên truyền thống vẻ vang của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng...” (Trích “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về trường học lớn Thanh niên xung phong, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật, năm 2017*).

Thanh niên xung phong là lực lượng đã góp phần cùng toàn quân, toàn dân ta hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ phục vụ cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ của dân tộc. Với khí thế của phong trào “Ba sẵn sàng,” “Năm xung phong,” lực lượng Thanh niên xung phong đã có mặt ở các chiến trường, địa bàn trọng điểm, sát cánh cùng bộ đội tham gia chiến đấu.

Đặc biệt, trên 40.000 Thanh niên xung phong đã tham gia mở đường Trường Sơn huyền thoại, khắc ghi chiến công tại ngã ba Đồng Lộc, phà sông Gianh, Truong Bồn, Hàm Rồng... Sau ngày giải phóng miền Nam, lực

lượng Thanh niên xung phong tiếp tục tham gia xây dựng kinh tế mới, bảo vệ biên giới...

Với những đóng góp, hy sinh to lớn, họ xứng đáng là biểu tượng sáng ngời của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tinh thần yêu nước của thế hệ trẻ Việt Nam. Truyền thống vẻ vang của lực lượng Thanh niên xung phong đã trở thành giá trị tinh thần to lớn động viên thế hệ trẻ Việt Nam tiếp tục phấn đấu, đóng góp cho sự nghiệp phát triển đất nước.

### Phát huy vai trò nhân chứng lịch sử

Trải qua các thời kỳ kháng chiến, khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục kinh tế, tham gia cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc..., hoạt động trong điều kiện chiến tranh ác liệt, địa bàn khó khăn, gian khổ, nhiều thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trở về địa phương mang trên mình những vết thương, sức khỏe giảm sút, thiếu chỗ dựa gia đình, cuộc sống gặp nhiều khó khăn. Trong hoàn cảnh đó, họ rất cần sự gần gũi, giúp đỡ của đồng đội, đồng thời cần được Nhà nước và xã hội quan tâm.

Sau khi hoàn thành nhiệm vụ, vì các đơn vị đã giải thể, cơ quan quản lý trực tiếp cũng giải thể hoặc chuyển đổi nên hồ sơ tài liệu về đơn vị Thanh niên xung phong, cán bộ, đội viên... qua nhiều năm bị thất lạc, gây khó khăn cho công tác giải quyết chế độ chính sách. Trong khi đó, cựu Thanh niên xung phong không có tổ chức đại diện làm nhân chứng lịch sử để giúp Đảng, Nhà nước và các cơ quan chức năng giải quyết những tồn đọng về chính sách.

Đáp ứng nguyện vọng tha thiết của hàng chục vạn cựu Thanh niên xung phong trên cả nước, đồng thời đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của Đảng, Nhà nước trong việc giải quyết chế độ, chính sách đối với cựu Thanh niên xung phong, ngày 19/12/2004, Hội Cựu Thanh niên xung phong Việt Nam được thành lập và dần mở rộng tại các cấp Hội cơ sở ở nhiều địa phương. Đây là sự kiện có ý nghĩa quan trọng





thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với lực lượng Thanh niên xung phong.

Với vai trò là “nhân chứng lịch sử, vì nghĩa tình đồng đội”, mặc dù hoạt động trong điều kiện còn nhiều khó khăn, song gần 20 năm qua, Hội đã góp phần tích cực bảo vệ lợi ích chính đáng của cựu Thanh niên xung phong, giúp họ vượt qua khó khăn trong cuộc sống; cùng với Đoàn Thanh niên tuyên truyền, giáo dục thanh thiếu nhi phát huy truyền thống lịch sử, phẩm chất của Thanh niên xung phong Việt Nam.

Kể từ khi được thành lập, Hội Cựu Thanh niên xung phong Việt Nam đã thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích: Tập hợp, đoàn kết các cựu cán bộ, đội viên thanh niên xung phong; tiến hành các hoạt động “Nghĩa tình đồng đội” với các hoạt động bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên, góp phần hỗ trợ chính quyền giải quyết các tồn đọng về chính sách đối với thanh niên xung phong; động viên nhau phát huy bản chất, truyền thống thanh niên xung phong.

Hiện cả nước có trên 500.000 cựu Thanh niên xung phong đang sinh sống ở các địa phương, trong đó hàng ngàn cựu Thanh niên xung phong sống cô đơn, không nơi nương tựa. Thời gian qua, Hội Cựu Thanh niên xung phong các cấp đã tích cực tham mưu, đề xuất, tham gia xây dựng chính sách và phối hợp giải quyết chế độ đối với thanh niên xung phong, như hỗ trợ xác nhận liệt sỹ, thương binh; giải quyết chế độ cho Thanh niên xung phong nhiễm chất độc hóa học và con đẻ của Thanh niên xung phong bị hậu nhiễm; trợ cấp một lần cho Thanh niên xung phong còn sống và Thanh niên xung phong đã từ trần...

Phong trào “Nghĩa tình đồng đội” ngày càng phát triển mạnh mẽ, đạt được kết quả tích cực. Cán bộ, hội viên và tổ chức Hội các cấp đã đẩy mạnh hoạt động “Cựu Thanh niên xung phong làm kinh tế giỏi để thoát nghèo -

Vì nghĩa tình đồng đội,” “Nuôi heo đất, lợn đất,” “Hũ gạo tình nghĩa,” “Bát cháo từ tâm”...

Với phương châm “Phát huy truyền thống anh hùng, vai trò nhân chứng lịch sử; xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, đoàn kết, sáng tạo vì nghĩa tình đồng đội, góp phần vào sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc,” thời gian tới, Hội Cựu Thanh niên xung phong các cấp phấn đấu ở đâu có cựu thanh niên xung phong, ở đó có hoạt động Hội; 100% hộ cựu Thanh niên xung phong có nhà ở không bị dột nát; 100% hộ cựu Thanh niên xung phong khó khăn có con đẻ bị hậu nhiễm chất độc hóa học được Hội và đồng đội giúp đỡ. Mỗi cơ sở Hội có ít nhất một mô hình cựu Thanh niên xung phong làm kinh tế giỏi “Cựu Thanh niên xung phong vì nghĩa tình đồng đội”...

Ra đời trong kháng chiến chống Pháp, theo tư tưởng chỉ đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Được sự lãnh đạo của Đảng, Chính phủ và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, lực lượng Thanh niên xung phong đã không ngừng rèn luyện, phấn đấu, xung kích đi đầu vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, lao động quên mình, anh dũng hy sinh trong phục vụ chiến đấu, tham gia chiến đấu trong các thời kỳ kháng chiến, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, góp phần làm nên những kỳ tích lịch sử của dân tộc.

Lực lượng Thanh niên xung phong Việt Nam xứng đáng với danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân và những phần thưởng cao quý: Huân chương Sao Vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập hạng Nhất, Huân chương Thành đồng Tổ quốc của Đảng, Nhà nước trao tặng.

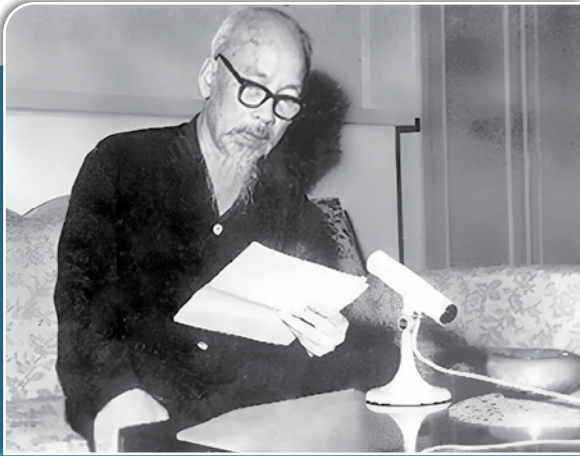
Phát huy phẩm chất của Thanh niên xung phong, tuổi trẻ Việt Nam hôm nay đang từng ngày thể hiện bản lĩnh, tinh thần xung kích, sáng tạo, tình nguyện trong tham gia mọi nhiệm vụ của đất nước, để tiếp nối và mãi ngồi sáng tinh thần xung phong - tình nguyện của thế hệ cha anh, phục vụ thắng lợi công cuộc đổi mới quê hương ●





Kỷ niệm 58 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi  
“Không có gì quý hơn độc lập, tự do” (17/7/1966 - 17/7/2024)

# Chân lý vĩ đại: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”



✍ THS ĐẶNG CÔNG THÀNH

Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Lời kêu gọi đồng bào và chiến sỹ cả nước quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, tại Hà Nội, ngày 17/7/1966. Người khẳng định: Không có gì quý hơn độc lập tự do.  
Ảnh: Tư liệu/TTXVN phát.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định một chân lý vĩ đại của đời sống xã hội loài người, một chân lý của thời đại: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” ở thời khắc cực kỳ quan trọng, mang tính bước ngoặt của cách mạng Việt Nam. Tư tưởng này của Người vừa có giá trị lý luận và thực tiễn to lớn, mang giá trị nhân văn sâu sắc, là mục tiêu, động lực thúc đẩy sự phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Tư tưởng “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” được hình thành từ khi Chủ tịch Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước và là sản phẩm của quá trình tư duy khoa học, xuất phát từ thực tiễn đấu tranh giành độc lập, tự do của Nhân dân ta. “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” là tư tưởng lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, là một cống hiến quý báu của Người trong kho tàng lý luận cách mạng của thời đại, là một đóng

góp lớn lao trong phong trào giải phóng dân tộc trên toàn thế giới ở thế kỷ XX. “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” là mục tiêu, động lực, phương châm chỉ đạo thắng lợi sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ Nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước ta, tiếng gọi thiêng liêng, giục giã Nhân dân ta không quản hy sinh xương máu để giành và giữ độc lập, để xây dựng cuộc sống tốt đẹp cho chính mình. “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” là tư tưởng về hòa bình, về hạnh phúc, ấm no, tư tưởng về tiến bộ và công bằng xã hội, sáng ngời tư tưởng nhân văn cao cả của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu.

**“Không có gì quý hơn độc lập, tự do” - Tư tưởng về hòa bình của Chủ tịch Hồ Chí Minh**

Trong quá trình lãnh đạo Nhân dân ta kháng chiến chống xâm lược, rất nhiều lần Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, dân tộc Việt Nam, Nhân dân Việt Nam rất yêu chuộng hòa bình, không muốn chiến tranh, nhưng vì bọn thực dân đế quốc xâm lược đất nước Việt Nam, nô dịch Nhân dân Việt Nam, nên người Việt Nam buộc phải đứng lên cầm vũ khí chiến đấu, để giành cho kỳ được tự do, độc lập.

Có hai thời điểm gay gắt, quan trọng của cách mạng nước ta thể hiện tập trung quan điểm trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh, thời điểm thứ nhất vào cuối năm 1946, thời điểm thứ hai là năm 1965.





Ngày 02/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thay mặt quốc dân đồng bào tuyên bố trước toàn thế giới: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập và thực sự đã thành một nước tự do, độc lập”. Nhưng sau đó, với bản chất đế quốc, thực dân Pháp đã tìm mọi cách tiêu diệt Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà non trẻ, trở lại xâm lược nước ta một lần nữa. Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng với Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta đã tìm mọi cách hòa hoãn để đẩy lùi chiến tranh, giữ cho được độc lập, tự do mà Nhân dân ta mới giành được từ tay Nhật. Nhưng, chúng ta càng hòa hoãn thực dân Pháp càng lấn tới. Khi không thể bằng con đường hòa hoãn, bằng con đường hòa bình thương lượng để giữ vững độc lập dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh mới kêu gọi Nhân dân ta trường kỳ kháng chiến để giành, giữ độc lập, tự do. “Đồng bào tôi và tôi thành thực muốn hoà bình. Chúng tôi không muốn chiến tranh... Cuộc chiến tranh này chúng tôi muốn tránh bằng đủ mọi cách. Chúng tôi tha thiết với nền độc lập,... Nước Việt Nam cần kiến thiết, nước Việt Nam không muốn là nơi chôn vùi hàng bao nhiêu sinh mạng. Nhưng cuộc chiến tranh ấy, nếu người ta buộc chúng tôi phải làm thì chúng tôi sẽ làm. Chúng tôi không lạ gì những điều đang đợi chúng tôi... Việt Nam đã sẵn sàng chịu đựng tất cả, chứ không chịu mất tự do”<sup>[1]</sup>. “... Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta một lần nữa. Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ...”.

Khi chính sách thực dân mới bị phá sản, Mỹ buộc phải can thiệp trực tiếp vào miền Nam và sau đó mở rộng chiến tranh phá hoại ra miền Bắc. Trước những hành động xâm lược của đế quốc Mỹ và những luận điệu xuyên tạc, hăm dọa của nhà cầm quyền nước Mỹ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã công khai trước dư luận toàn thế giới: “Nhân dân Việt Nam rất yêu chuộng hòa bình, nhưng hòa bình không thể tách rời độc lập dân tộc. Nhân dân Việt Nam biết rằng muốn có hòa bình thật sự thì phải có độc lập thật sự; và đấu tranh cho độc lập dân tộc tức là đấu tranh bảo

vệ hòa bình. Nhân dân Việt Nam quyết không dung thứ cho bọn xâm lược Mỹ phá hoại hòa bình, giày xéo lên độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của mình”<sup>[2]</sup>. “Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập, tự do. Đến ngày thắng lợi, Nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn!”.

Chân lý, “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” được rút ra từ nhận thức sâu sắc bản chất xâm lược, hiếu chiến, ngoan cố của chủ nghĩa đế quốc, mà trực tiếp là đế quốc Pháp, Mỹ. “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” được khái quát từ thực tiễn đấu tranh kiên cường bất khuất chống giặc ngoại xâm của Nhân dân Việt Nam ở thế kỷ XX. Vì muốn có hòa bình thực sự mà Nhân dân Việt Nam phải chiến đấu chống quân xâm lược để giành độc lập cho dân tộc, tự do cho chính bản thân mình; Nhân dân Việt Nam trường kỳ kháng chiến giành cho được tự do, độc lập cũng là để muốn có hòa bình thực sự. Hòa bình trong độc lập tự do, độc lập tự do là nội hàm của hòa bình; không có độc lập tự do thì hòa bình chỉ là hòa bình giả hiệu, đó là nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh thể hiện trong câu nói nổi tiếng của Người “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”.

Không chỉ đấu tranh vì hòa bình thực sự cho dân tộc Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn là một người chiến sĩ kiên cường của phong trào giải phóng dân tộc, phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Người đã nhiều lần khẳng định: “tự do độc lập là quyền trời cho của mỗi dân tộc...”<sup>[3]</sup>. Tư tưởng “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” đã vượt qua ngoài lãnh thổ Việt Nam, trở thành mục tiêu, phương châm hành động của Nhân dân các nước bị xâm lược, bị nô dịch. Ở đâu có áp bức, bóc lột, bất công là ở đó toả sáng tư tưởng “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” và tư tưởng đó đã trở thành khẩu hiệu đấu tranh vì hòa bình của Nhân dân tiến bộ trên toàn thế giới. Như vậy, “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” còn là tư tưởng về tự do bình đẳng



giữa các dân tộc, tư tưởng về độc lập chủ quyền của các quốc gia dân tộc trên toàn thế giới.

### **“Không có gì quý hơn độc lập, tự do” - Tư tưởng về hạnh phúc, ấm no, tiến bộ và công bằng xã hội của Chủ tịch Hồ Chí Minh**

Độc lập, tự do đi cùng với ấm no, hạnh phúc tiến bộ và công bằng xã hội là tư tưởng chủ đạo trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh. Bởi chính Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nhiều lần khẳng định: “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tốt bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành...”, “Ngày nay, chúng ta đã xây dựng nên một nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Nhưng nếu nước độc lập mà dân không được hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì...”, ...“Chủ nghĩa xã hội là cái gì? Là mọi người được ăn no mặc ấm, sung sướng, tự do. Nhưng nếu muốn tách riêng một mình mà ngồi ăn no mặc ấm, người khác mặc kệ, thế là không tốt. Mình muốn ăn no mặc ấm, cũng cần làm sao cho tất cả mọi người được ăn no mặc ấm, như thế mới đúng. Muốn như vậy, phải ra sức công tác, ra sức lao động sản xuất”<sup>[4]</sup>.

Độc lập tự do gắn liền với chủ nghĩa xã hội, đó là tư tưởng cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, vì theo Người, thì chỉ có chủ nghĩa xã hội mới đảm bảo độc lập cho các dân tộc và tự do cho Nhân dân; chỉ có chủ nghĩa xã hội mới đảm bảo độc lập tự do thực sự; và chỉ có thể xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội nếu độc lập tự do được đảm bảo, nghĩa là không giữ được độc lập thì không thể xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Đặt độc lập tự do gắn liền với chủ nghĩa xã hội và độc lập tự do là điều kiện tiên quyết để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, có hiểu đầy đủ, trọn vẹn thể hiện sự thấu triệt sâu sắc ý nghĩa tư tưởng “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Độc lập tự do và chủ nghĩa xã hội, xét theo tiến trình lịch sử cách mạng nước ta, là một quá trình liên tục, giành độc lập tự do và đi lên chủ nghĩa xã hội. Nhưng đó lại là sự kết hợp biện chứng ngay trong quá trình đấu tranh để giành tự do độc lập đã phải tiến hành những hoạt động nhằm xây dựng

những yếu tố của chủ nghĩa xã hội, để sau khi có độc lập là có thể tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội. Đồng thời, trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, chúng ta không một phút lơ là nhiệm vụ bảo vệ độc lập tự do. Chủ nghĩa xã hội đã là một động lực để Nhân dân ta đấu tranh giành độc lập dân tộc, vì sau khi có độc lập dân tộc, chúng ta sẽ xây dựng một cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho mọi người dân lao động. Đồng thời, độc lập tự do là một động lực để chúng ta xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, vì chỉ có dưới chủ nghĩa xã hội, độc lập dân tộc mới được vững bền, Nhân dân mới được tự do, ấm no, hạnh phúc.

“Không có gì quý hơn độc lập, tự do” đã là một động lực để Nhân dân ta vượt qua mọi gian khổ hy sinh, đánh thắng các đế quốc to, giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước. Ngày nay, “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” vẫn là, và phải là một động lực để chúng ta xây dựng chủ nghĩa xã hội, thực hiện mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, để đến năm 2030 là nước phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Vì vậy, không nuôi dưỡng, hun đúc, phát huy ý thức về độc lập tự do trong mỗi con người Việt Nam hôm nay, thì chúng ta sẽ không khơi dậy được mọi nguồn lực, không tạo ra được một nội lực tinh thần to lớn để chiến thắng nghèo nàn lạc hậu, xây dựng đất nước ta “Đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”, sánh vai với các cường quốc năm châu như Bác Hồ hằng mong ước.

Tư tưởng “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã, đang và mãi mãi chỉ đường cho Nhân dân ta trên con đường xây dựng cuộc sống ấm no, tự do, phần vinh, hạnh phúc, tiến bộ, dân chủ và công bằng xã hội hiện nay ●

<https://dangcongsan.vn>

[1] Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 4, tr. 526.

[2] Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđđ, tập 14, tr. 615.

[3] Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđđ, tập 5, tr. 9.

[4] Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđđ, tập 10, tr. 593.



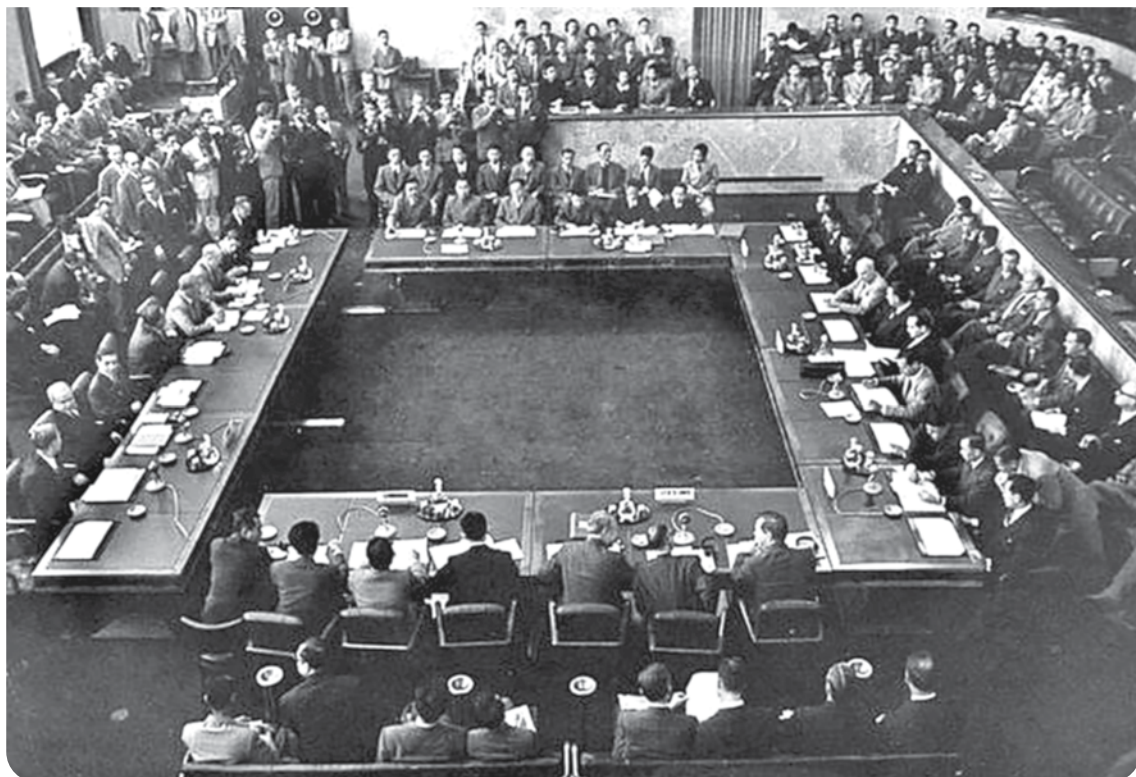
*Kỷ niệm 70 năm Ngày ký Hiệp định Genève  
về đình chỉ chiến sự ở Việt Nam (21/7/1954 - 21/7/2024)*

# HIỆP ĐỊNH GENÈVE 1954: Một mốc son lịch sử của nền ngoại giao Việt Nam

*✍* **BÙI THANH SƠN**

*Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao*

Cách đây 70 năm, Hiệp định Genève về đình chỉ chiến sự ở Việt Nam đã được ký kết, mở ra một trang mới trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước của Nhân dân ta. Trải qua 70 năm, những bài học từ đàm phán, ký kết và thực thi Hiệp định Genève vẫn còn nguyên giá trị đối với công cuộc xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc ngày nay.



*Hội nghị Genève 1954 bàn về lập lại hòa bình ở Đông Dương. Ảnh tư liệu.*





## Ý nghĩa và tầm vóc lịch sử của Hiệp định Genève

Cuối năm 1953, trước những chuyển biến mạnh mẽ trên cục diện chiến trường ở Đông Dương, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chủ trương mở cuộc đấu tranh trên mặt trận ngoại giao, phối hợp với cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953 - 1954 để đi tới chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam và toàn Đông Dương. Trả lời phỏng vấn của một nhà báo Thụy Điển ngày 26/11/1953, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: *“Nếu Chính phủ Pháp đã rút được bài học trong cuộc chiến mấy năm nay, muốn đi đến đình chiến ở Việt Nam bằng cách thương lượng và giải quyết vấn đề Việt Nam theo lối hòa bình, thì Nhân dân và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sẵn sàng tiếp ý muốn đó”* và *“cơ sở của việc đình chiến ở Việt Nam là Chính phủ Pháp thật thà tôn trọng nền độc lập thật sự của nước Việt Nam”*<sup>[1]</sup>.

Ngày 08/5/1954, đúng một ngày sau chiến thắng Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”, Hội nghị Genève bắt đầu bàn về vấn đề lập lại hòa bình ở Đông Dương. Trải qua 75 ngày đàm phán căng thẳng và phức tạp với 7 phiên toàn thể và 24 phiên họp cấp trưởng đoàn, Hiệp định Genève đã được ký vào ngày 21/7/1954. Cùng với bản Tuyên bố về vấn đề lập lại hòa bình ở Đông Dương và Hiệp định đình chiến ở Đông Dương, bản Hiệp định đình chiến ở Việt Nam đã khẳng định độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, quy định quân đội nước ngoài phải rút khỏi Đông Dương, xác định các giới tuyến quân sự chỉ có tính tạm thời và mỗi nước Đông Dương sẽ tổ chức tổng tuyển cử tự do để thực hiện thống nhất đất nước, v.v...

Trong “Lời kêu gọi sau khi Hội nghị Genève thành công” ngày 22/7/1954, Chủ tịch Hồ Chí

Minh đã đánh giá: *“Hội nghị Genève đã kết thúc. Ngoại giao ta đã thắng lợi to”*<sup>[2]</sup>. Quả thực, nếu trong Hiệp định Sơ bộ năm 1946, Pháp chỉ công nhận Việt Nam là quốc gia tự do nằm trong khối Liên hiệp Pháp, thì với Hiệp định Genève, lần đầu tiên trong lịch sử dân tộc ta, các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam là độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ đã chính thức được khẳng định trong một điều ước quốc tế và được các nước tham dự Hội nghị Genève thừa nhận. Đây là cơ sở chính trị, pháp lý rất quan trọng để Nhân dân ta đấu tranh trên mặt trận chính trị, ngoại giao trong công cuộc giải phóng miền Nam và thống nhất đất nước sau này.

Cùng với chiến thắng Điện Biên Phủ, việc ký kết Hiệp định Genève đã kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của Nhân dân ta cũng như chấm dứt hoàn toàn sự đô hộ của chủ nghĩa thực dân cũ kéo dài gần 100 năm tại Việt Nam. Với ý nghĩa đó, Hiệp định đã mở ra thời kỳ chiến lược mới của cách mạng Việt Nam là xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đồng thời tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ Nhân dân ở miền Nam để đi tới thực hiện trọn vẹn mục tiêu độc lập dân tộc và thống nhất đất nước.

Thắng lợi tại Hội nghị Genève bắt nguồn từ đường lối cách mạng đúng đắn và sự lãnh đạo, chỉ đạo sáng suốt của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh; từ khát vọng hòa bình cháy bỏng, chủ nghĩa yêu nước cùng bản lĩnh và trí tuệ của dân tộc Việt Nam được hun đúc qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước. Hiệp định Genève là kết tinh thành quả đấu tranh quật cường và bền bỉ của quân và dân ta, từ chiến thắng Việt Bắc Thu - Đông 1947 đến Chiến dịch Biên giới Thu Đông 1950 và tiến công chiến lược Đông Xuân 1953 - 1954 mà đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ.





Cùng với Hiệp định Sơ bộ 1946 và Hiệp định Paris 1973, Hiệp định Genève 1954 là một mốc son lịch sử của ngoại giao cách mạng Việt Nam, mang đậm dấu ấn tư tưởng, phong cách và nghệ thuật ngoại giao Hồ Chí Minh. Hội nghị Genève đã tôi luyện nên những nhà lãnh đạo đồng thời cũng là những nhà ngoại giao xuất sắc trong thời đại Hồ Chí Minh như các đồng chí Phạm Văn Đồng, Tạ Quang Bửu, Hà Văn Lâu và nhiều cán bộ ngoại giao ưu tú khác. Nhìn lại 70 năm ngày ký Hiệp định Genève, chúng ta biết ơn vô hạn đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh và các thế hệ cách mạng tiền bối cũng như sự hy sinh vô cùng to lớn của quân và dân ta trong kháng chiến chống thực dân Pháp.

Chúng ta luôn ghi nhớ tình đoàn kết trong sáng và sự ủng hộ, giúp đỡ của nhân dân Lào, Campuchia, các nước xã hội chủ nghĩa và nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới, trong đó có nhân dân Pháp, dành cho Việt Nam trong suốt cuộc kháng chiến chống thực dân và đế quốc. Do đó, Hiệp định Genève không chỉ là thắng lợi của Việt Nam, mà còn là thắng lợi chung của ba nước Đông Dương và cũng là thắng lợi của các dân tộc bị áp bức trong đấu tranh giải phóng dân tộc. Cùng với chiến thắng Điện Biên Phủ, Hiệp định Genève đã cổ vũ mạnh mẽ cho phong trào đấu tranh vì hòa bình và độc lập dân tộc, mở đầu cho sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ trên toàn thế giới. Từ năm 1954 - 1964, có tới 17 trong 22 thuộc địa của Pháp đã giành độc lập; riêng năm 1960 có tới 17 nước ở Châu Phi tuyên bố độc lập.

### **Những bài học trường tồn với nền ngoại giao Việt Nam mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam”**

Đàm phán, ký kết và thực thi Hiệp định Genève là cuốn cẩm nang quý báu về trường phái đối ngoại và ngoại giao Việt Nam với nhiều bài học còn nguyên giá trị về nguyên tắc, phương pháp và nghệ thuật ngoại giao, mang đậm bản sắc ngoại giao Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh.

*Trước hết*, đó là bài học về kiên định độc lập, tự chủ trên cơ sở lợi ích quốc gia - dân tộc. Quá trình đàm phán, ký kết Hiệp định Genève cho chúng ta hiểu sâu sắc hơn giá trị của nguyên tắc độc lập, tự chủ trong các vấn đề quốc tế. Bởi các quốc gia đều vì lợi ích của mình, nên chỉ có kiên định độc lập, tự chủ mới giúp chúng ta giữ vững thế chủ động và bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc.

*Thứ hai*, bài học về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, gắn kết đoàn kết dân tộc với đoàn kết quốc tế để tạo nên “một sức mạnh vô địch”. Bên cạnh phát huy tối đa sức mạnh ngọn cờ chính nghĩa và khối đại đoàn kết dân tộc, Đảng ta đã có chủ trương đúng đắn về không ngừng mở rộng đoàn kết quốc tế, trước hết là đoàn kết với Lào, Campuchia, các nước xã hội chủ nghĩa, bạn bè quốc tế và nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới.

*Thứ ba*, bài học về kiên định mục tiêu, nguyên tắc, song cơ động, linh hoạt sách lược theo phương châm “dĩ bất biến, ứng vạn biến”. Đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định “*mục đích bất di bất dịch của ta vẫn là hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ. Nguyên tắc của ta thì phải vững chắc, sách lược của ta thì linh hoạt*”<sup>[3]</sup>, trong đàm phán và thực thi Hiệp định Genève, cái gốc “bất biến” là Việt Nam độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ. Đó là sợi chỉ đỏ xuyên suốt đến Hiệp định Paris 1973 sau này. Còn “vạn biến” là trong lúc chưa thể thực hiện được trọn vẹn mục tiêu cuối cùng, có thể linh hoạt và biến hóa trong sách lược để rồi từng bước tiến tới đạt được mục tiêu bất biến. Đó là một phương pháp và nghệ thuật ngoại giao Hồ Chí Minh được kế thừa, vận dụng sáng tạo và phát triển trong công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế của nước ta; đồng thời, thể hiện bản sắc “cây tre Việt Nam” của nền ngoại giao cách mạng Việt Nam, “gốc vững”, “thân chắc”, “cành uốn chuyển”.





*Thứ tư*, bài học về coi trọng nghiên cứu, đánh giá và dự báo tình hình, “biết mình”, “biết người”, “biết thời”, “biết thế” để từ đó “biết tiến”, “biết thoái”, “biết cương”, “biết nhu”. Đây là bài học sâu sắc, nhất là trong bối cảnh thế giới hiện nay đang trải qua những biến động lớn, phức tạp và khó lường, càng phải đẩy mạnh công tác nghiên cứu, dự báo tình hình thế giới, nhất là chuyển động của các xu hướng lớn, điều chỉnh chiến lược, chính sách của các đối tác, trên cơ sở đó chủ động có đối sách phù hợp với từng đối tác, từng vấn đề.

*Thứ năm*, bài học về sử dụng đối thoại và đàm phán hoà bình để giải quyết bất đồng, xung đột trong quan hệ quốc tế. Cùng với quyết định mở cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954, Đảng ta đã chủ trương dùng biện pháp đàm phán hoà bình để chấm dứt chiến tranh, từ đó đã mở hướng đi tới một cuộc đàm phán để kết thúc chiến tranh ở Đông Dương. Dù có thể có góc nhìn khác nhau, song không thể phủ nhận Hội nghị Genève đã để lại một bài học mang tính thời đại về giải quyết bất đồng và xung đột quốc tế bằng biện pháp hòa bình, nhất là trong bối cảnh thế giới hiện nay đang diễn ra nhiều xung đột phức tạp.

*Thứ sáu*, bài học bao trùm là sự lãnh đạo thống nhất, tuyệt đối của Đảng đối với sự nghiệp cách mạng của Nhân dân ta nói chung và mặt trận ngoại giao nói riêng. Đảng đã đề ra chủ trương, đường lối và sách lược cách mạng đúng đắn, mở ra mặt trận ngoại giao chủ động tiến công, phối hợp chặt chẽ và thống nhất với các mặt trận chính trị, quân sự để tạo nên sức mạnh tổng hợp, bảo đảm cao nhất lợi ích dân tộc.

Những bài học nổi bật nói trên cùng nhiều bài học quý báu khác từ Hiệp định Genève đã được Đảng ta kế thừa, vận dụng sáng tạo và

phát triển trong suốt quá trình đàm phán, ký kết và thực thi Hiệp định Paris 1973 cũng như trong triển khai công tác đối ngoại hiện nay. Trong gần 40 năm tiến hành Đổi mới, chúng ta luôn nhất quán thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng; là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế. Thực hiện đường lối đối ngoại đúng đắn này, đến nay nước ta đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 193 quốc gia thành viên Liên Hợp Quốc, có quan hệ đối tác chiến lược và đối tác chiến lược toàn diện với 5 nước Ủy viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc, có mạng lưới quan hệ đối tác chiến lược và đối tác toàn diện với 30 nước. Việt Nam là thành viên tích cực, có trách nhiệm của hơn 70 tổ chức, diễn đàn khu vực và quốc tế lớn như Liên Hợp Quốc, ASEAN, WTO, APEC, ASEM...; đã tham gia và đang đàm phán 19 hiệp định thương mại tự do, tạo nên một mạng lưới liên kết kinh tế rộng mở với khoảng 60 nền kinh tế trên thế giới.

Phát huy các bài học của Hiệp định Genève và truyền thống vẻ vang của ngoại giao cách mạng Việt Nam, toàn ngành ngoại giao dưới sự lãnh đạo của Đảng quyết tâm xây dựng nền ngoại giao Việt Nam vững mạnh, toàn diện, hiện đại, đóng góp xứng đáng vào thực hiện thắng lợi đường lối đối ngoại Đại hội XIII của Đảng vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh ●

**Nguồn: <https://baochinhphu.vn>**

[1] NXB Chính trị quốc gia- Sự thật, 2011, Hồ Chí Minh toàn tập, Tập 8, trang 340.

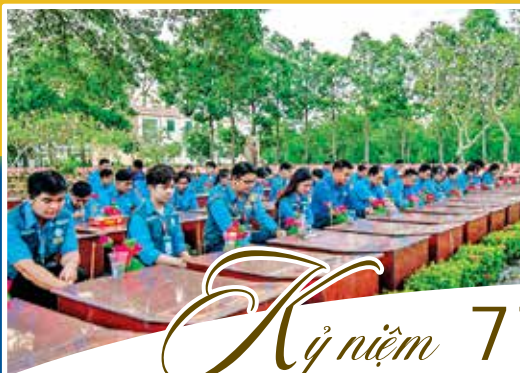
[2] NXB Chính trị quốc gia- Sự thật, 2011, Hồ Chí Minh toàn tập, Tập 9, trang 1.

[3] NXB Chính trị quốc gia- Sự thật, 2011, Hồ Chí Minh toàn tập, Tập 8, trang 555.





Đồng chí Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố; đồng chí Trần Việt Trường, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố trao tặng Bằng khen, quà cho người có công với cách mạng tiêu biểu TP Cần Thơ giai đoạn 2018 - 2022. Ảnh: minh họa: PV.



Tuổi trẻ Cần Thơ thấp nền tri ân các anh hùng liệt sỹ tại Nghĩa trang liệt sỹ TP Cần Thơ. Ảnh minh họa: Lê Phú.



## Kỷ niệm 77 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2024)

✍ B.B.T (t/h)

### 1. Hoàn cảnh ra đời

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam) ra đời chưa được bao lâu thì thực dân Pháp quay lại xâm lược nước ta một lần nữa. Với tinh thần quật cường, kiên quyết bảo vệ thành quả cách mạng, giữ vững nền độc lập cho Tổ quốc, quân và dân ta đã anh dũng chiến đấu chống lại quân xâm lược. Trong những năm đầu của cuộc kháng chiến quyết liệt chống thực dân Pháp, nhiều đồng bào, chiến sỹ đã hy sinh, cống hiến xương máu, sức lực trên các chiến trường. Thấm nhuần đạo lý truyền thống

“Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” của dân tộc và thấu hiểu sâu sắc giá trị của sự hy sinh, cống hiến to lớn của các anh hùng liệt sỹ, thương binh đối với đất nước, Đảng, Chính phủ, Bác Hồ và Nhân dân ta đã dành tất cả tình thương yêu cho các chiến sỹ và đồng bào đã vì độc lập, tự do của Tổ quốc mà bị thương hoặc hy sinh.

Đầu năm 1946, Hội giúp binh sỹ bị nạn ra đời ở Thuận Hóa (Bình Trị Thiên), rồi đến Hà Nội và một số địa phương khác, sau đó ít lâu được đổi thành Hội giúp binh sỹ bị thương. Ở Trung ương có Tổng Hội và Chủ tịch Hồ Chí Minh được bầu là Chủ tịch danh dự của Hội.



Chiều 28/5/1946, tại Nhà hát Lớn Hà Nội, Tổng Hội giúp binh sỹ bị nạn tổ chức một cuộc nói chuyện quan trọng để kêu gọi đồng bào gia nhập Hội và hăng hái giúp đỡ các chiến sỹ bị thương tùy theo điều kiện của gia đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến dự.

Sau đó, nhiều chương trình quyên góp, ủng hộ bộ đội được phát động, đáng chú ý nhất là cuộc vận động “Mùa đông binh sỹ”. Theo sáng kiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Ủy ban vận động đã họp phát động phong trào may áo trấn thủ cho chiến sỹ. Chiều 17/11/1946, tại Nhà hát Lớn Hà Nội, Hội Liên Hiệp Quốc dân Việt Nam đã tổ chức lễ xung phong “Mùa đông binh sỹ”, mở đầu cuộc vận động “Mùa đông binh sỹ” trong cả nước để giúp chiến sỹ trong mùa đông giá rét với sự có mặt của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các thành viên Chính phủ. Ngay tại buổi lễ, Người đã cởi chiếc áo len đang mặc để tặng lại các binh sỹ.

Khi cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ, ngày 19/12/1946, theo Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhân dân cả nước đã nhất tề đứng dậy kháng chiến với tinh thần “Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh”. Số người bị thương và hy sinh trong chiến đấu tăng lên, đời sống của chiến sỹ, nhất là những chiến sỹ bị thương gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn. Trước tình hình trên, Đảng và Nhà nước ta đã đưa ra những chính sách quan trọng về công tác thương binh, liệt sỹ, góp phần ổn định đời sống vật chất và tinh thần cho thương binh, gia đình liệt sỹ.

Ngày 16/02/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chính thức ký Sắc lệnh số 20/SL “*Quy định chế độ hưu bổng, thương tật và tiền tuất tử sỹ*”. Đây là văn bản pháp quy đầu tiên khẳng định vị trí quan trọng của công tác thương binh, liệt sỹ và sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đến thương binh, bệnh binh và gia đình liệt sỹ.

Tháng 6/1947, đại biểu của Tổng bộ Việt Minh, Trung ương Hội phụ nữ Cứu quốc, Trung ương Đoàn thanh niên Cứu quốc, Cục Chính trị quân đội quốc gia Việt Nam, Nha Thông tin Tuyên truyền và một số địa phương đã họp tại Đại Từ (Bắc Thái)

để bàn về công tác thương binh, liệt sỹ và thực hiện Chỉ thị Chủ tịch Hồ Chí Minh chọn một ngày làm ngày Thương binh - Liệt sỹ. Tại cuộc họp này các đại biểu đã nhất trí chọn ngày 27 tháng 7 là ngày “Thương binh toàn quốc”. Từ đó hằng năm cứ vào dịp này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều gửi thư, qua thăm hỏi, động viên, nhắc nhở mọi người phải biết ơn và hết lòng giúp đỡ thương binh, gia đình liệt sỹ. Đặc biệt, từ sau Chiến thắng Điện Biên Phủ, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh càng quan tâm hơn đến công tác thương binh, liệt sỹ.

Từ tháng 7 năm 1955, Đảng và Nhà nước ta quyết định đổi “Ngày Thương binh toàn quốc” thành “Ngày Thương binh - Liệt sỹ” để ghi nhận những hy sinh lớn lao của đồng bào, chiến sỹ cả nước cho chiến thắng vẻ vang của toàn dân tộc.

Sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, theo Chỉ thị số 223/CT-TW ngày 08/7/1975 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, từ năm 1975, ngày 27 tháng 7 hằng năm chính thức trở thành “Ngày Thương binh - Liệt sỹ” của cả nước.

## 2. Ý nghĩa

Ngày Thương binh - Liệt sỹ có ý nghĩa lịch sử, chính trị, xã hội sâu sắc, đó là:

- Thể hiện sự tiếp nối truyền thống “hiếu nghĩa bác ái”, “uống nước nhớ nguồn”, “ăn quả nhớ người trồng cây” của dân tộc; thể hiện sự biết ơn, trân trọng của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta đối với những người đã hy sinh, cống hiến vì độc lập, tự do và thống nhất của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân.

- Khẳng định việc chăm sóc thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ và người có công là vinh dự, là trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức chính trị - xã hội và của mọi người, của thế hệ hôm nay và mai sau đối với sự cống hiến, hy sinh của các anh hùng, liệt sỹ, thương binh cho độc lập, tự do của dân tộc, cho hạnh phúc của Nhân dân.

- Góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, qua đó phát huy tinh thần yêu nước, củng cố và bồi đắp niềm tin vào sự nghiệp cách mạng mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn •





# Kỷ niệm 95 năm

## NGÀY THÀNH LẬP CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM (28/7/1929 - 28/7/2024)



Ảnh sưu tầm

### Sự ra đời

## CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN VÀ CÔNG HỘI ĐỎ - TIỀN THÂN CỦA TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

✍ B.B.T (t/h)

Nhân kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929 - 28/7/2024), Ban biên tập tổng hợp theo tài liệu của Ban Tuyên giáo Trung ương và trân trọng giới thiệu khái quát sự ra đời của giai cấp Công nhân và Công hội đỏ - tiền thân của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam để các chi bộ có tư liệu tổ chức sinh hoạt lễ tháng 7. Toàn văn Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam, kính mời các đồng chí xem mục “Tài liệu tuyên truyền”, Trang Thông tin điện tử Tuyên giáo Cần Thơ tại địa chỉ: <https://bantuyengiao.cantho.gov.vn>.

### 1. Sự ra đời của của giai cấp công nhân Việt Nam

Giai cấp công nhân Việt Nam ra đời và phát triển gắn liền với quá trình khai thác thuộc địa của thực dân Pháp những năm cuối thế kỷ XIX. Trước khi thực dân Pháp nổ súng xâm lược, xã hội Việt Nam vẫn là một xã hội phong kiến với hai giai cấp cơ bản là giai cấp địa chủ phong kiến và giai cấp nông dân; duy trì nền kinh tế lạc hậu dựa vào sản xuất tiểu nông là chính, cơ sở kinh tế công nghiệp, dịch vụ chưa phát triển. Sau khi cuộc xâm lăng và bình định đã cơ bản hoàn thành, thực dân Pháp liền bắt tay tiến hành khai thác thuộc địa lần thứ nhất với quy mô mở rộng ra cả nước. Các nhà máy rượu bia, vải sợi, điện nước, ngành đường sắt, hầm mỏ, đồn điền cao su,

cà phê... lần lượt ra đời và cùng với đó đội ngũ những người công nhân Việt Nam đầu tiên được hình thành. Họ là những người nông dân bị tước đoạt hết ruộng đất, những người thợ thủ công bị phá sản buộc phải vào làm việc trong các doanh nghiệp tư bản Pháp. Theo số liệu thống kê trước chiến tranh thế giới lần thứ nhất, tổng số công nhân của Việt Nam khoảng trên 10 vạn người, chủ yếu tập trung ở một số thành phố lớn như: Hà Nội, Sài Gòn - Chợ Lớn, Hải Phòng và vùng mỏ Quảng Ninh...

Sau chiến tranh thế giới lần thứ nhất, để bù đắp những tổn thất, thực dân Pháp đã tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai với quy mô và tốc độ lớn hơn trước. Chúng tăng cường đầu tư vào các ngành khai khoáng, giao thông vận





Chủ tịch Tôn Đức Thắng đến thăm công nhân nhà máy Ba Son sau ngày đất nước thống nhất (tháng 11/1975). Ảnh tư liệu.

tải, đồn điền, công nghiệp chế biến, dệt may... nhằm tăng cường vơ vét và bóc lột ở các nước thuộc địa. Thời kỳ này, số lượng công nhân Việt Nam đã phát triển nhanh chóng lên đến trên 22 vạn người vào đầu năm 1929.

Dưới sự áp bức bóc lột hà khắc của thực dân, phong kiến, giai cấp công nhân Việt Nam đã đoàn kết, tổ chức tập hợp nhau lại đấu tranh đòi quyền lợi, dẫn đến hình thành các Hội Ái hữu, Hội Tương tế trong các nhà máy, xí nghiệp. Cuối năm 1920, người công nhân yêu nước Tôn Đức Thắng đã vận động thành lập Công hội Ba Son ở Sài Gòn, mở đầu cho phong trào đấu tranh giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc.

## 2. Sự ra đời của Công hội đỏ Bắc Kỳ - tiền thân của Công đoàn Việt Nam ngày nay

Quá trình hình thành và phát triển của Công hội đỏ Bắc Kỳ gắn liền với quá trình hoạt động cách mạng của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trong những năm đầu của thế kỷ XX. Người đã tham gia Công đoàn hải ngoại Anh khi hoạt động tại Luân Đôn trong những năm 1914 - 1917; gia nhập Công đoàn Kim khí quận 17 Pari vào năm 1919. Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc là người đặt cơ sở lý luận và nền tảng tư tưởng cho việc thành lập tổ chức Công đoàn Việt Nam. Trong tác phẩm “Đường Kách mệnh”, Người chỉ dẫn: “Tổ chức Công hội trước hết là để công nhân đi

lại với nhau cho có cảm tình; hai là để nghiên cứu với nhau; ba là để sửa sang cách sinh hoạt của công nhân cho khá hơn bây giờ; bốn là để giữ gìn lợi quyền cho công nhân; năm là để giúp cho quốc dân, giúp cho thế giới”. Tháng 6/1925, Người sáng lập tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở Quảng Châu - Trung Quốc và trực tiếp giảng dạy nhằm nâng cao lý luận chính trị cho học viên.

Những năm 1925 - 1928, dưới sự lãnh đạo của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, phong trào “Vô sản hóa” đã thâm nhập sâu rộng vào trong các nhà máy, xí nghiệp, hầm lò để tuyên truyền, vận động công nhân tích cực tham gia phong trào đấu tranh. Sự ra đời của Chi bộ Cộng sản đầu tiên (tháng 3/1929), đặc biệt là sự ra đời của Đông Dương Cộng sản Đảng (tháng 6/1929) là kết quả của quá trình vận động, tổ chức công nhân mà Nguyễn Đức Cảnh là một trong những sáng lập viên và giữ vai trò quan trọng. Trên cương vị là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương lâm thời, Nguyễn Đức Cảnh được Trung ương lâm thời phân công phụ trách công tác vận động công nhân.

Nhận thức được vai trò quan trọng của tổ chức Công hội, của công nhân trong cuộc đấu tranh chống đế quốc, bóc lột, bảo vệ quyền lợi của công nhân, Nguyễn Đức Cảnh và những người đồng chí đã tích cực tổ chức cuộc vận động phong trào công nhân, trước hết là phong trào công nhân Bắc Kỳ để thành lập tổ chức Công hội. Ngày 28/7/1929, Đại hội đại biểu Tổng Công hội Đỏ Bắc Kỳ lần thứ nhất khai mạc do đồng chí Nguyễn Đức Cảnh chủ trì. Đại hội đã quyết định thành lập Tổng Công hội Đỏ Bắc Kỳ, thông qua Điều lệ và hệ thống tổ chức của Công hội, ra báo “Lao động” và tạp chí “Công hội Đỏ”, bầu Ban Chấp hành Trung ương lâm thời do đồng chí Nguyễn Đức Cảnh làm Hội trưởng. Sự kiện thành lập Tổng Công hội Đỏ Bắc Kỳ là mốc son chói lọi trong lịch sử phong trào công nhân và Công đoàn Việt Nam. Kể từ đây, giai cấp công nhân Việt Nam có một đoàn thể cách mạng rộng lớn, hoạt động có tôn chỉ, mục đích, đứng ra dẫn dắt phong trào ●



**Kây dựng Đảng****Tích cực**

# Bảo vệ, chăm lo đoàn viên, người lao động

KIẾN QUỐC



Đồng chí Nguyễn Văn Hiếu, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Cần Thơ phát biểu tại Hội nghị tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo TP Cần Thơ với cán bộ công đoàn và công nhân lao động năm 2024. Ảnh: PV.

**Phát huy vai trò điểm tựa của đội ngũ đoàn viên, người lao động (ĐV, NLĐ), LĐLĐ TP Cần Thơ luôn triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua, hoạt động hướng mạnh về cơ sở. Qua đó, chăm lo tốt đời sống; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐV, NLĐ.**

## Chăm lo bữa ăn ca

Từ 11 giờ trưa, tại Công ty CP Dược Hậu Giang, NLĐ bắt đầu tập trung vào nhà ăn tập thể. Khuôn viên nhà ăn rộng rãi, không gian thoáng mát, thức ăn đa dạng, tạo cảm giác thoải mái cho NLĐ. Vừa chọn món ăn, chị Nguyễn Thị Ngọc Dung, nhân viên Công ty CP Dược Hậu Giang, chia sẻ: “Tôi làm ở Công ty đã 13 năm. Công ty luôn chăm lo bữa ăn của ĐV. Thực đơn mỗi ngày đều được thay đổi, đảm bảo hợp vệ sinh.

Ban Chấp hành công đoàn luôn lắng nghe ý kiến của ĐV, NLĐ để kịp thời chấn chỉnh, cải thiện chất lượng bữa ăn”.

Ông Võ Thanh Hùng, Chủ tịch Công đoàn cơ sở (CĐCS) Công ty CP Dược Hậu Giang, cho biết: “Những năm qua, Ban Giám đốc và CĐ Công ty luôn quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của ĐV, NLĐ, nhất là việc đảm bảo chất lượng bữa ăn ca, giúp NLĐ có đủ sức khỏe để làm việc. Tất cả nguồn gốc thực phẩm có xuất

**BẢN TIN  
THÔNG BÁO NỘI BỘ**BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY CẦN THƠ  
<https://bantuyengiao.cantho.gov.vn>





xứ rõ ràng. Ban Chấp hành CĐCS thường xuyên tham gia giám sát, lấy ý kiến của ĐV, NLĐ về chất lượng bữa ăn ca”. Hiện tại, Công ty có 2 bữa ăn ca: bữa ăn sáng giá 27.000 đồng/suất, bữa ăn trưa có giá 30.000 đồng/suất (đối với công việc nặng nhọc độc hại, tăng 3.000 đồng, là 33.000 đồng/suất). Ông Hùng thông tin thêm, Tháng Công nhân năm 2024, CĐCS Công ty đã chi hỗ trợ tiền bồi dưỡng bữa ăn ca 500.000 đồng/người, để cảm ơn đến tất cả ĐV, NLĐ đã nỗ lực và đóng góp tích cực cho những hoạt động của Công ty.

Theo lãnh đạo LĐLĐ TP Cần Thơ, Tổng LĐLĐ Việt Nam đã ban hành hướng dẫn các cấp CĐ vận động, đối thoại, thương lượng với người sử dụng lao động thực hiện tốt Kết luận số 03/KL-BCH ngày 18/01/2022 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 7c/NQ-BCH ngày 25/02/2016 về “Chất lượng bữa ăn ca của NLĐ”, đặc biệt quan tâm đến một số ngành nghề thâm dụng lao động như dệt may, da giày, thủy sản, chế biến gỗ, điện tử... Thành phố hiện có 250 đơn vị hỗ trợ bữa ăn ca cho NLĐ với giá trị bữa ăn từ 20.000-25.000 đồng/suất. Các doanh nghiệp (DN) tổ chức bữa ăn ca cho NLĐ với nhiều hình thức: tự tổ chức bếp ăn tập thể, hợp đồng với nhà thầu nấu ăn ngay tại bếp ăn của công ty... Số lượng, chất lượng bữa ăn ca của NLĐ ở các DN ngày càng được nâng lên. Đặc biệt, trong Tháng Công nhân 2024, các cấp CĐ thành phố đã tăng cường giám sát chất lượng bữa ăn ca tại các DN; nỗ lực đối thoại, thương lượng với người sử dụng lao động để tăng giá trị bữa ăn... Từ đó, giúp ĐV, NLĐ có những bữa ăn

có đầy đủ dinh dưỡng, tái tạo sức lao động, góp phần vào sự phát triển của đơn vị, DN.

## Hướng về ĐV, NLĐ

Bên cạnh việc quan tâm bữa ăn ca, trong Tháng Công nhân năm 2024, các cấp CĐ thành phố đã linh hoạt tổ chức nhiều hoạt động thiết thực: tư vấn sức khỏe sinh sản, khám và cấp phát thuốc miễn phí cho 1.000 nữ ĐV, NLĐ; tặng quà công nhân có hoàn cảnh khó khăn; tặng học bổng con ĐV vượt khó học giỏi; tổ chức hội thao trong công nhân, viên chức, lao động; tập huấn kỹ năng đối thoại, thương lượng tập thể...

Toàn thành phố hiện có trên 88.000 ĐV đang sinh hoạt tại 1.201 CĐCS, nghiệp đoàn. Hằng năm, các cấp CĐ thành phố phối hợp thủ trưởng cơ quan, chủ DN tổ chức hội nghị cán bộ công chức, viên chức; hội nghị NLĐ để lắng nghe và giải quyết tâm tư, nguyện vọng của ĐV, NLĐ; chủ động phối hợp tham gia, đề xuất ngành chức năng tổ chức các đợt kiểm tra việc thực hiện Bộ luật Lao động, Luật CĐ; các chính sách, ký kết hợp đồng lao động; chế độ bảo hiểm và các chế độ khác cho NLĐ tại các DN, cơ sở sản xuất, kinh doanh... Các chương trình chăm lo ĐV, NLĐ không ngừng được quan tâm, nâng chất thông qua nhiều chương trình thiết thực: Chợ Tết CĐ, Tháng Công nhân, Hội nghị tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo thành phố với cán bộ CĐ và NLĐ... Trong những tháng đầu năm 2024, Ban Quản lý Quỹ Tấm lòng vàng CĐ Cần Thơ đã trợ cấp khó khăn 10 ĐV bị bệnh hiểm nghèo, với số tiền 24 triệu đồng; hỗ trợ xây dựng mới và sửa chữa 18 Mái ấm CĐ với tổng số tiền 840 triệu đồng. Ngoài ra, các cấp CĐ tổ chức góp vốn tương trợ xoay vòng trên 1,2 tỉ đồng để mua sắm dụng cụ gia đình; tổ chức mừng sinh nhật ĐV, thăm và tặng quà ĐV, NLĐ bị bệnh có hoàn cảnh khó khăn, tổng số tiền trên 131 triệu đồng. Quỹ trợ vốn Công nhân lao động nghèo đã phát vay trên 6 tỉ đồng cho 306 lượt công nhân, viên chức, lao động có hoàn cảnh khó khăn.

Các hoạt động chăm lo ĐV, NLĐ được các cấp CĐ thành phố triển khai đồng bộ với nhiều hình thức đa dạng và thiết thực. Qua đó, góp phần nâng cao uy tín của tổ chức CĐ; tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của từng cơ quan, DN ●



Lãnh đạo LĐLĐ TP Cần Thơ thăm hỏi ĐV, NLĐ tại bữa ăn ca của Công ty CP Dược Hậu Giang.

Ảnh: Kiến Quốc.





**Đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống**

# Điều chỉnh Quy hoạch chung TP Cần Thơ đến năm 2045

**PHÚC BẢO**



TP Cần Thơ đang hướng đến là đô thị đặc trưng sinh thái sông nước vùng ĐBSCL. Ảnh: Đỗ Trung

Thời gian qua, Sở Xây dựng TP Cần Thơ cùng đơn vị tư vấn đã tích cực triển khai các bước lập Điều chỉnh Quy hoạch chung TP Cần Thơ đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065, nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn phát triển TP Cần Thơ trong thời gian tới. Theo đó, đặc biệt chú trọng xây dựng và phát triển TP Cần Thơ trở thành thành phố trung tâm vùng, sinh thái, văn minh, hiện đại, mang đậm bản sắc sông nước vùng ĐBSCL; có hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ thích ứng với biến đổi khí hậu, đáp ứng yêu cầu kết nối nội vùng, liên vùng và liên vận quốc tế...

**Kết quả thực hiện quy hoạch chung được phê duyệt**

Theo chiến lược phát triển vùng ĐBSCL, TP Cần Thơ là giao điểm giữa hai hành lang kinh tế chính của vùng ĐBSCL là hành lang

**BẢN TIN  
THÔNG BÁO NỘI BỘ**

BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY CẦN THƠ  
<https://bantuyengiao.cantho.gov.vn>



Ảnh: Phúc Bảo

### TP Hồ Chí Minh -

Cần Thơ và hành lang dọc sông Hậu, mỗi hành lang là một chuỗi đô thị. Cần Thơ được công nhận là đô thị loại I trực thuộc Trung ương kể từ năm 2009. Đến năm 2023, TP Cần Thơ có dân số hơn 1,25 triệu người, trong đó dân số đô thị chiếm hơn 73%.

Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung TP Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1515/QĐ-TTg

ngày 28/8/2013 (Quy hoạch chung 2013). Theo Sở Xây dựng TP Cần Thơ, trên cơ sở Quy hoạch chung 2013 được phê duyệt, thành phố đã tổ chức lập và phê duyệt các quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật. Từ đó, các dự án hạ tầng trọng điểm được triển khai đầu tư xây dựng và từng bước hoàn chỉnh nâng cấp mở rộng Quốc lộ 91, Quốc lộ 91B, Quốc lộ 80, đường Nam sông Hậu...; đầu tư nhiều công trình hạ tầng phục vụ phát triển đô thị (cấp điện, cấp nước, nhà máy nước cấp vùng





tại thành phố, nghĩa trang, nhà máy xử lý nước thải Cái Sâu, khu xử lý chất thải rắn tại huyện Thới Lai...) để kết nối chặt chẽ với các tỉnh lân cận, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh.

Theo Sở Xây dựng TP Cần Thơ, thành phố còn tổ chức lập, phê duyệt các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết để cụ thể hóa định hướng của quy hoạch chung, bố trí nguồn lực triển khai công tác quy hoạch xây dựng, thu hút đầu tư xây dựng. Về cơ bản, đến nay việc triển khai thực hiện Quy hoạch chung 2013 đã từng bước đạt được những mục tiêu cơ bản về phát triển kết cấu hạ tầng; xác định vai trò Cần Thơ là trung tâm công nghiệp, thương mại, dịch vụ, khoa học - công nghệ, y tế giáo dục - đào tạo, văn hóa - thể thao du lịch của vùng ĐBSCL.

Về phát triển hạ tầng khung, TP Cần Thơ đã ưu tiên nguồn ngân sách thực hiện xây dựng và nâng cấp hệ thống đường tỉnh, nâng cấp hệ thống giao thông thủy phục vụ lưu thông, vận tải vùng sản xuất nông nghiệp của thành phố. Tập trung hoàn thành các tuyến có tính chất tăng cường kết nối giữa các đô thị, vùng sản xuất và nơi chế biến, sản xuất (Đường Tỉnh 922 mới, các đường huyện...). Về cơ bản, thành phố đã từng bước đầu tư hoàn thiện hệ thống giao thông vận tải kết nối các vùng, khu vực của thành phố theo Quy hoạch chung 2013. Theo đó, tuyến cao tốc Lộ Tê - Rạch Sỏi đã được đưa vào khai thác; một số dự án cấp quốc gia, cấp vùng đã được triển khai xây dựng và dự kiến sớm đưa vào hoạt động trong kỳ kế hoạch trung hạn 2021-2026 như cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, cao tốc Bắc - Nam

phía Đông, đường Vành đai phía Tây TP Cần Thơ...

Về thực trạng phát triển đô thị, việc đầu tư các dự án phát triển đô thị tập trung chủ yếu tại các quận trung tâm thành phố như: Ninh Kiều, Bình Thủy và Cái Răng, nơi phát triển mạnh về thương mại, dịch vụ và có hệ thống hạ tầng tốt. Đối với các quận Ô Môn, Thốt Nốt và các thị trấn vẫn chưa thật sự được phát triển đúng tiềm năng, vị trí và lợi thế tự nhiên của quận, huyện.

### **Sớm lập điều chỉnh quy hoạch chung thành phố**

Theo Sở Xây dựng thành phố, quá trình triển khai thực hiện Quy hoạch chung 2013 hơn 10 năm qua cũng đã phát sinh một số bất cập, thành phố đã thực hiện rà soát theo quy định pháp luật, bên cạnh đó có sự xuất hiện những yếu tố mới có tác động ảnh hưởng đến phát triển TP Cần Thơ. Do đó, cần phải lập “Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung TP Cần Thơ đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065” để kịp thời khắc phục các tồn tại, bất cập của Quy hoạch chung 2013, cụ thể hóa và cập nhật kịp thời quan điểm chỉ đạo, chiến lược, định hướng yêu cầu đặt ra đối với phát triển TP Cần Thơ theo các nghị quyết, các quy hoạch quốc gia, quy hoạch vùng ĐBSCL, quy hoạch TP Cần Thơ...

Theo Quy hoạch TP Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tháng 12/2023, định hướng phát triển Cần Thơ đến năm 2030 là cực tăng trưởng của vùng ĐBSCL; thành phố sinh thái, văn minh, hiện đại mang đậm bản sắc văn hóa xứ Tây Đô; là trung tâm đô thị, trung tâm dịch vụ thương mại, du lịch, logistics, công nghiệp chế



biển, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, giáo dục và đào tạo, y tế chuyên sâu, khoa học công nghệ, văn hóa, thể thao của vùng ĐBSCL; có hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ thích ứng với biến đổi khí hậu, đáp ứng yêu cầu kết nối nội vùng, liên vùng và liên vận quốc tế... Tầm nhìn đến năm 2050: Cần Thơ là thành phố sinh thái, văn minh, hiện đại mang đậm bản sắc sông nước vùng ĐBSCL; thuộc nhóm các thành phố phát triển khá ở châu Á, trở thành thành phố thông minh đáng sống của Việt Nam.

Thời gian qua, TP Cần Thơ thực hiện Quy hoạch TP Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Luật Quy hoạch mới và việc lập Điều chỉnh Quy hoạch chung TP Cần Thơ đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065, nhằm đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ giữa các loại quy hoạch, đặc biệt giữa các chiến lược phát triển về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, hạ tầng, sử dụng đất đã được thực hiện trong quy hoạch tích hợp với quy hoạch chuyên ngành về tổ chức không gian xây dựng đô thị; đảm bảo phù hợp với Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển TP Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 45/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế chính sách đặc thù phát triển TP Cần Thơ. Việc tổ chức lập và phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung TP Cần Thơ đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 sẽ tạo thuận lợi để cụ thể hóa quy hoạch tổng thể hệ thống đô thị quốc gia, quy hoạch vùng ĐBSCL, quy hoạch tích hợp TP Cần Thơ.

Ông Mai Như Toàn, Giám đốc Sở Xây dựng TP Cần Thơ, cho biết: Nhiệm vụ Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung TP Cần Thơ

đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 đến nay đã hoàn thiện. TP Cần Thơ đang trình Bộ Xây dựng thẩm định, để trình Thủ tướng phê duyệt. Sau khi nhiệm vụ được phê duyệt, thành phố sẽ triển khai bước tiếp theo lập Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung TP Cần Thơ.

Theo đó, nhiệm vụ Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung TP Cần Thơ đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 xác định: xây dựng và phát triển TP Cần Thơ trở thành thành phố trung tâm vùng, sinh thái, văn minh, hiện đại, mang đậm bản sắc sông nước vùng ĐBSCL; có hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ thích ứng với biến đổi khí hậu, đáp ứng yêu cầu kết nối nội vùng, liên vùng và liên vận quốc tế. Xây dựng TP Cần Thơ là trung tâm của vùng về dịch vụ thương mại, du lịch, logistics, công nghiệp chế biến, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, giáo dục và đào tạo, y tế chuyên sâu, khoa học công nghệ, văn hóa, thể thao. Là đô thị hạt nhân vùng ĐBSCL, đời sống vật chất và tinh thần của người dân đạt mức cao, tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh...

Là đô thị loại I trực thuộc Trung ương, Cần Thơ có vai trò, động lực phát triển của vùng, là đầu tàu phát triển và là một trong những trung tâm kinh tế, văn hóa quan trọng của cả nước. Cần Thơ không chỉ là một cực tăng trưởng của vùng ĐBSCL và cả nước, mà còn đóng vai trò liên kết vùng cũng như kết nối nước ta với các nước thuộc tiểu vùng sông Mekong mở rộng... Về quy mô đất xây dựng đô thị sẽ kế thừa định hướng Quy hoạch chung 2013, đồng thời sử dụng đất dân dụng tiết kiệm, dành quỹ đất cho phát triển các chức năng ngoài dân dụng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố ●

## **TRIỂN KHAI ĐỢT SINH HOẠT CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG VỀ NỘI DUNG BÀI VIẾT “Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng**

**B.B.T (t/h)**



giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, ngày 05/6/2024, Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng Kế hoạch số 305-KH/TU triển khai thực hiện.

Theo đó, kế hoạch nêu rõ mục đích, yêu cầu đó là: Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nội dung bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong toàn hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân thành phố, nâng cao nhận thức và khơi dậy niềm tự hào, niềm tin son sắt của cán bộ, đảng viên và nhân dân về Đảng quang vinh, Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, dân tộc Việt Nam anh hùng.

Khẳng định vai trò, sứ mệnh, sự cống hiến của Đảng đối với sự nghiệp cách mạng dân tộc; khẳng định đường lối, sự lãnh đạo đúng đắn, những thành tựu vĩ đại của cách mạng dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng. Tạo sức lan tỏa, củng cố niềm tin, sự đoàn kết, đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân thành phố đối với đường lối lãnh đạo của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiên định, kiên trì con đường độc lập dân tộc gắn liền chủ nghĩa xã hội, tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới đất nước, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng,

**T**hực hiện Hướng dẫn số 141-HD/BTGTW ngày 05/02/2024 của Ban Tuyên giáo Trung ương về triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung bài viết “Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng



xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa phồn vinh, hạnh phúc.

Ban Thường vụ Thành ủy yêu cầu việc triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung bài viết của Tổng Bí thư phải được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc, sâu rộng đến chi bộ bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, hiệu quả, gắn với các nhiệm vụ chính trị, công tác lịch sử Đảng, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, các sự kiện chính trị của đất nước, thành phố; bảo đảm truyền tải đầy đủ, sâu sắc nội dung bài viết, chân thực, có sức lan tỏa, lôi cuốn đối với các tầng lớp Nhân dân thành phố.

### **Nội dung sinh hoạt chính trị, tư tưởng**

1. Tập trung tuyên truyền, giáo dục thông điệp bài viết của Tổng Bí thư về truyền thống lịch sử vẻ vang của Đảng; sứ mệnh lãnh đạo cách mạng Việt Nam của Đảng, gắn với vai trò to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Người đã tìm ra con đường cứu nước đúng đắn, tổ chức, giáo dục, rèn luyện Đảng ta làm nên những kỳ tích vĩ đại trong hơn 94 năm qua; trong đó, tập trung vào các nội dung sau đây:

*\* Đảng lãnh đạo, đề ra đường lối giải phóng dân tộc, khơi dậy, nhân lên sức mạnh của cả dân tộc, giành thắng lợi trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1945), thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (1930 - 1945)*

- Quá trình vận động thành lập Đảng từ những năm 20 của thế kỷ XX cho đến sự kiện ngày 03/02/1930. Dưới sự chủ trì của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản họp ở bán đảo Cửu Long, Hồng Kông (Trung Quốc), quyết định thống nhất các tổ chức cộng sản ở nước ta thành một Đảng duy nhất, lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Quá trình phát triển của phong trào cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đảng gắn bó máu thịt với Nhân dân, được Nhân dân đồng tình, ủng hộ và tin tưởng. Chỉ

trong vòng 15 năm, Đảng ta đã tiến hành ba phong trào cách mạng lớn: Phong trào cách mạng 1930 - 1931, tiêu biểu là cao trào Xô Viết - Nghệ Tĩnh; Phong trào cách mạng đòi dân sinh, dân chủ (1936 - 1939); Cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939 - 1945), đỉnh cao là Cách mạng Tháng Tám (1945), Đảng lãnh đạo toàn thể dân tộc Việt Nam tổng khởi nghĩa giành chính quyền về tay Nhân dân, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ngày 02/9/1945.

- Đảng lãnh đạo Nhân dân xây dựng chính quyền non trẻ, vượt qua tình thế khó khăn “ngàn cân treo sợi tóc”; tích cực chuẩn bị mọi mặt, tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược với đường lối kháng chiến “toàn dân”, “toàn diện”, “trường kỳ”, “dựa vào sức mình là chính”; lần lượt đánh bại mọi âm mưu, kế hoạch của kẻ thù, đặc biệt là thắng lợi trong Chiến cuộc Đông Xuân 1953 - 1954, đỉnh cao là Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”, buộc thực dân Pháp ký Hiệp định Genève, chấm dứt chiến tranh xâm lược tại Việt Nam.

*\* Đảng lãnh đạo Nhân dân cả nước tiếp tục sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ Nhân dân*

Thực hiện cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, cách mạng giải phóng dân tộc ở miền Nam; lần lượt đánh bại các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ: Chiến tranh một phía (1954 - 1960); Chiến tranh đặc biệt (1961 - 1965); Chiến tranh cục bộ (1965 - 1968); Việt Nam hóa chiến tranh (1969 - 1975) và chiến tranh leo thang phá hoại miền Bắc. Hiệp định Pari được ký kết (01/1973), buộc đế quốc Mỹ và quân chư hầu phải rút quân về nước, tạo điều kiện thuận lợi cho chúng ta tiến lên Tổng tiến công và nổi dậy, giải phóng miền Nam mùa xuân năm 1975, đỉnh cao là thắng lợi vang dội của Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử (30/4/1975), giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.





*\* Đảng ta lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước và tiến hành công cuộc đổi mới đất nước*

- Tiến hành thống nhất đất nước về mặt nhà nước (1975 - 1976), khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước; thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 1976 - 1980, 1981 - 1985, từng bước khôi phục kinh tế - xã hội.

- Tiến hành công cuộc đổi mới (từ 1986 đến nay). Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng với tinh thần “nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật” đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước, trước hết là đổi mới về tư duy nhận thức, hội nhập quốc tế, đánh dấu bước ngoặt quan trọng trên con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

- Đảng đã từng bước hoàn thiện, cụ thể hóa đường lối đổi mới mà nội dung cơ bản, cốt lõi được thể hiện trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Cương lĩnh năm 1991 và Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011) và các văn kiện quan trọng của Đảng qua các kỳ Đại hội.

- Thành tựu về lý luận, hình thành nhận thức tổng quát: Xã hội chủ nghĩa mà Nhân dân Việt Nam đang phấn đấu xây dựng là một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do Nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao, dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp; có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng phát triển; có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên

thế giới. Trong đó, đột phá lý luận rất cơ bản và sáng tạo của Đảng ta là phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Thành tựu về thực tiễn, công cuộc đổi mới, trong đó có việc phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã đạt được những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử, thực sự đem lại những thay đổi lớn lao, rất tốt đẹp cho đất nước trong gần 40 năm qua, góp phần làm cho “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”.

- Ý nghĩa lịch sử to lớn của sự nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo tổ chức thực hiện. Khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của chúng ta là đúng đắn, phù hợp với quy luật khách quan, với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại; đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo; sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Cương lĩnh chính trị của Đảng tiếp tục là ngọn cờ tư tưởng, lý luận dẫn dắt dân tộc ta vững vàng tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới.

*\* Giá trị truyền thống cách mạng cần phát huy*

- Trung thành vô hạn với lợi ích của dân tộc và giai cấp, kiên định mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Giữ vững độc lập, tự chủ về đường lối; nắm vững, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tham khảo kinh nghiệm của quốc tế để đề ra đường lối đúng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cách mạng.

- Gắn bó máu thịt giữa Đảng và Nhân dân, luôn luôn lấy việc phục vụ Nhân dân làm lẽ sống và mục tiêu phấn đấu.







- Đoàn kết thống nhất, có tổ chức và kỷ luật chặt chẽ, nghiêm minh trên cơ sở nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình, phê bình và tình thương yêu đồng chí.

- Đoàn kết quốc tế thủy chung, trong sáng dựa trên những nguyên tắc và mục tiêu cao cả.

**2. Nghiên cứu thông điệp bài viết của Tổng Bí thư về đường lối cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng**

- Đường lối cách mạng Việt Nam qua từng thời kỳ, giai đoạn lịch sử, gắn với các nhiệm kỳ đại hội của Đảng.

- Lý luận đường lối xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, đặc biệt là lý luận và thực tiễn qua gần 40 năm thực hiện đổi mới toàn diện đất nước.

- Lý luận phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng.

**3. Triển khai thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới**

- Nhận thức rõ bối cảnh tình hình thế giới, trong nước, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi còn nhiều khó khăn, thách thức lớn, đòi hỏi chúng ta tuyệt đối không được chủ quan, tự mãn với những kết quả đã đạt được; tiếp tục đẩy mạnh đổi mới, nỗ lực phấn đấu, tranh thủ mọi thời cơ, thuận lợi, triển khai thực hiện thắng lợi các chương trình, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra cho nhiệm kỳ khóa XIII và đến năm 2030.

- Quán triệt, vận dụng sáng tạo những bài học kinh nghiệm Đại hội XIII của Đảng đã đúc kết được, đặc biệt một số bài học kinh nghiệm về việc đổi mới phương thức lãnh đạo và phong cách, lề lối làm việc được rút ra tại Hội nghị Trung ương giữa nhiệm kỳ khóa XIII.

- Tập trung thực hiện thật tốt những nhiệm vụ về phát triển kinh tế; văn hóa, xã hội; quốc

phòng, an ninh, đối ngoại; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; chuẩn bị cho đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, phấn đấu đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng: Nước ta sẽ là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao.

**Hình thức, đối tượng, thời gian tổ chức sinh hoạt chính trị, tư tưởng**

**\* Hình thức**

- Tuyên truyền, giới thiệu nội dung cốt lõi bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: “Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng” trong sinh hoạt của cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề trong cơ quan, đơn vị, tổ chức đảng, đoàn thể.

- Cập nhật nội dung bài viết vào chương trình giáo dục lịch sử Đảng trong hệ thống trường chính trị và hệ thống giáo dục quốc dân.

- Tổ chức hội thảo, tọa đàm nghiên cứu về chủ đề và nội dung bài viết; các nội dung định hướng nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục.

**\* Đối tượng**

Các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và cán bộ, đảng viên.

**\* Thời gian**

Việc thực hiện đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng được xem là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, lâu dài, tập trung cao điểm vào các dịp kỷ niệm ngày thành lập Đảng hàng năm, đặc biệt là hai mốc thời gian quan trọng là kỷ niệm 95 năm, 100 năm ngày thành lập Đảng và các dịp kỷ niệm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày Cách mạng tháng Tám thành công, ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ●





TIN THÀNH PHỐ

**TÌNH HÌNH CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**



*Đồng chí Nguyễn Văn Hiếu, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Cần Thơ phát biểu kết luận cuộc họp Ban Thường vụ Thành ủy đánh giá tình hình thực hiện công tác 6 tháng đầu năm và triển khai chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2024. Ảnh: Đình Khang.*

Quán triệt Nghị quyết nhiệm vụ năm 2024 của Thành ủy, 6 tháng đầu năm 2024, Thành ủy và các cấp ủy đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thành phố trong sạch, vững mạnh; bám sát quan điểm, chủ trương, đường lối và các nguyên tắc của Đảng; thực hiện tốt quy chế làm việc, xây dựng nội bộ đoàn kết, thống nhất, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng bộ thành phố đối với sự phát triển của thành phố, với những kết quả nổi bật đạt được như sau:

Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo sơ kết, tổng kết và triển khai quán triệt, thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Trung ương

và Thành ủy đúng quy định, trọng tâm là ban hành các chương trình thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII). Công tác chính trị, tư tưởng được chú trọng, đảm bảo nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn của Đảng bộ thành phố. Công tác tuyên truyền được đẩy mạnh, nội dung và hình thức có nhiều đổi mới, gắn với nhiệm vụ chính trị của các cấp, các ngành và đời sống Nhân dân; chính sách an sinh xã hội được đảm bảo, nhất là sự quan tâm, hỗ trợ của các cấp ủy, hệ thống chính trị và Nhân dân, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân thành phố.



Đồng chí Nguyễn Văn Hiếu, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Cần Thơ trao Bằng khen của Ban Thường vụ Thành ủy cho 3 đảng bộ cấp trên cơ sở, gồm: Đảng bộ huyện Cờ Đỏ, Đảng bộ quận Thốt Nốt, Đảng bộ Quân sự thành phố đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu năm 2023. Ảnh: Tân Vĩnh.

Công tác tổ chức xây dựng Đảng được thực hiện nghiêm túc, thường xuyên, đúng quy định. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định về công tác tổ chức, cán bộ và triển khai thực hiện chặt chẽ, đúng quy trình, quy định, hướng dẫn. Công tác kiểm điểm tự phê bình và phê bình được thực hiện chặt chẽ, đúng quy trình, hướng dẫn; qua đó, 86/86 tập thể lãnh đạo, quản lý đã ban hành kế hoạch và tổ chức khắc phục những hạn chế, khuyết điểm qua kiểm điểm năm 2023. Công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên có nhiều đổi mới, thiết thực, hiệu quả, nhất là việc triển khai mô hình “Chi bộ bốn tốt”, “Đảng bộ cơ sở bốn tốt”; trong 6 tháng đầu năm các cấp ủy đảng đã kết nạp 971 đảng viên, đạt 60,69% kế hoạch năm 2024; cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp thi hành kỷ

luật 10 tổ chức đảng và 94 đảng viên, tăng 09 tổ chức đảng và 47 đảng viên so với cùng kỳ năm 2023.

Hệ thống dân vận thành phố bám sát Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, phù hợp với từng địa bàn, cơ quan, đơn vị và đối tượng cụ thể, nhất là trong việc nắm bắt tình hình Nhân dân và kịp thời phản ánh, phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến đời sống Nhân dân; tổ chức thực hiện mô hình “Dân vận khéo” năm 2024 theo kế hoạch đề ra; chú trọng phát huy dân chủ ở cơ sở, tăng cường sự đồng thuận xã hội và sự tham gia của Nhân dân trong xây dựng Đảng, chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh; phối hợp lãnh đạo tổ chức thành công Đại hội đại





biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 - 2029.

Hệ thống Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát động, vận động Nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước thiết thực, hiệu quả, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo chính sách an sinh xã hội của thành phố; thực hiện tốt công tác giám sát, phản biện xã hội, đảm bảo nội dung thiết thực, khoa học, đáp ứng yêu cầu, kế hoạch đề ra, nhất là đối với các quy định, chính sách liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống Nhân dân.

Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố tham dự và thảo luận, cho ý kiến tại các kỳ họp bất thường lần thứ 5, 6 và 7; kỳ họp thường kỳ lần thứ 7 của Quốc hội khóa XV theo chương trình của Quốc hội. Tổ chức 03 cuộc giám sát chuyên đề theo kế hoạch đề ra như chuyên đề: “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường trong công tác giữ gìn cảnh quan môi trường, quản lý chất thải rắn, nước thải sản xuất và sinh hoạt trên địa bàn thành phố Cần Thơ”; “Tình hình thực hiện dự án thành phần 2 cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1, đoạn đi qua địa bàn thành phố Cần Thơ”; “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023 trên địa bàn thành phố Cần Thơ”.

Hội đồng nhân dân thành phố tổ chức thành công các kỳ họp chuyên đề (kỳ họp thứ 14 và kỳ họp thứ 15), thông qua 16 Nghị quyết quan trọng trên các lĩnh vực; hoàn thành việc tiếp

xúc cử tri trước kỳ họp thường lệ giữa năm 2024 theo đúng quy định.

Công tác đối ngoại được chú trọng, đạt nhiều kết quả tích cực; kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân. Ban Thường vụ Thành ủy triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng về công tác đối ngoại, trọng tâm là Kết luận số 71-KL/TW ngày 16/02/2024 của Bộ Chính trị về một số nhiệm vụ, giải pháp lớn triển khai đường lối đối ngoại Đại hội XIII của Đảng. Các hoạt động đối ngoại được mở rộng, nội dung trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả theo đúng Quy chế thống nhất các hoạt động đối ngoại và phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố, góp phần nâng cao vị thế và đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Theo đó, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy và Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố tiếp và làm việc với Đoàn đại biểu cấp cao tỉnh Champasak, Lào do đồng chí Vilayvong Bouddakham, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Tỉnh trưởng Champasak làm Trưởng đoàn; tiếp và làm việc với 285 đoàn, với 1.770 lượt khách (trong đó có 09 đoàn, với 95 lượt khách có thực hiện thủ tục nhập cảnh), trong đó, có các đại sứ, đại biện lâm thời và đại diện ngoại giao tại Việt Nam;...

Tình hình tôn giáo, dân tộc trên địa bàn thành phố cơ bản ổn định. Hoạt động của các tôn giáo phù hợp với chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và hiến chương, giáo điều của tổ chức tôn giáo.

Nhìn chung trong 6 tháng đầu năm 2024 đã đạt được những kết quả khả quan nhưng bên cạnh đó vẫn tồn tại một số vấn đề cần quan tâm như: việc thể chế hóa, cụ thể hóa các Nghị quyết của Trung ương đôi lúc còn chậm, chưa





kịp thời; các cấp ủy, tổ chức đảng chưa quan tâm đúng mức việc thực hiện các kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy; việc thực hiện quy định về trách nhiệm

nêu gương chưa nghiêm túc, chặt chẽ, dẫn đến số tổ chức đảng và đảng viên bị kỷ luật tăng so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2023 •

B.B.T (t/h)

## TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA THÀNH PHỐ PHỤC HỒI VÀ PHÁT TRIỂN TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024



*Đồng chí Nguyễn Văn Hiếu, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Cần Thơ, cùng lãnh đạo UBND thành phố, các sở, ngành chức năng khảo sát các cảng, bến, điểm dừng phục vụ các tuyến vận tải hành khách công cộng đường thủy nội địa kết hợp phát triển kinh tế, đô thị ven sông trên địa bàn thành phố. Ảnh: Đỗ Trung.*

Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện quyết liệt, xử lý kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Sáu tháng đầu năm 2024, tình hình kinh tế - xã hội của thành phố dần phục hồi, các doanh nghiệp nỗ lực duy trì các hoạt động sản xuất kinh doanh, các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu tăng so với cùng kỳ, cụ thể:

Tổng sản phẩm GRDP trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2024 ước tăng 5,73% so với cùng kỳ, xếp hạng 40/63 tỉnh/thành cả nước, 09/13 tỉnh trong vùng đồng bằng sông Cửu Long, 04/05 thành phố trực thuộc Trung ương. Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp ước tăng 6,08% so với cùng kỳ. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước thực hiện 64.717,47 tỷ đồng, tăng 11,26% so cùng kỳ. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ thu ngoại tệ ước thực hiện 1.156,27 triệu USD,





tăng 7,12% so cùng kỳ. Kim ngạch nhập khẩu ước thực hiện 269,83 triệu USD, tăng 2,92% so cùng kỳ.

Ước 6 tháng đầu năm 2024, tổng số khách tham quan, du lịch đến thành phố đạt 3,73 triệu lượt, tăng 5% so với cùng kỳ, tổng doanh thu từ du lịch ước đạt 3.321 tỷ đồng, tăng 11% so với cùng kỳ.

Tính đến ngày 25/6/2024, tổng thu ngân sách trên địa bàn là 8.326,79 tỷ đồng, đạt 45,98% dự toán Trung ương giao và đạt 43,29% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao; tổng chi ngân sách địa phương là 8.931,88 tỷ đồng, đạt 51,65% dự toán Trung ương và đạt 41,86% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao. Ước 6 tháng đầu năm 2024, thu ngân sách theo dự toán được giao là 6.185,9 tỷ đồng, đạt 49,7% dự toán Trung ương và Hội đồng nhân dân thành phố giao và tổng chi ngân sách địa phương là 9.288 tỷ đồng, đạt 53,71% dự toán Trung ương và đạt 43,53% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao. Ước giá trị giải ngân đến 30/6/2024 là 3.100 tỷ đồng, đạt 35,03% kế hoạch Hội đồng nhân dân thành phố giao và đạt 29,61% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao.

Hệ thống các tổ chức tín dụng tiếp tục phát triển ổn định; đến cuối tháng 6/2024, ước tổng vốn huy động từ các tổ chức kinh tế và cá nhân trên địa bàn đạt 115.000 tỷ đồng; tổng dư nợ phát vay nền kinh tế ước đạt 162.000 tỷ đồng, tăng 3,55% so đầu năm; nợ xấu 4.400 tỷ đồng, chiếm 2,72% tổng dư nợ.

Về thu hút đầu tư trong nước (ngoài khu công nghiệp) có 03 dự án mới, tổng vốn đầu tư đăng ký là 727,14 tỷ đồng; đến nay thành phố có 93 dự án đang triển khai thực hiện, với tổng diện tích sử dụng đất khoảng 1.910,2 ha; lũy kế đến nay có 81 dự án đầu tư trực tiếp

nước ngoài, tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 2.274,97 triệu USD.

Về đăng ký kinh doanh, ước 6 tháng đầu năm 2024, cấp mới đăng ký kinh doanh cho 875 doanh nghiệp, tổng vốn điều lệ đăng ký 6.150 tỷ đồng; số lượng doanh nghiệp giải thể, đăng ký tạm ngưng kinh doanh là 700 doanh nghiệp.

Đối với các khu chế xuất và công nghiệp: lũy kế đến nay thành phố có 256 dự án còn hiệu lực, với tổng vốn đầu tư đăng ký là 1,93 tỷ USD; vốn đầu tư đã thực hiện 1,21 tỷ USD, chiếm 63% tổng vốn đầu tư đăng ký; tổng số lao động đang làm việc là 42.631 lao động, tăng 1.510 lao động so với cùng kỳ.

Bên cạnh đó, chỉ đạo chuẩn bị tốt các nội dung, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Hoàn chỉnh Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021 - 2025) theo góp ý của Hội đồng thẩm định Bộ Tài nguyên và Môi trường để trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét tại kỳ họp tháng 7/2024,...

Công tác sản xuất, thu hoạch lúa Đông Xuân đã xuống giống 72.814 ha, thu hoạch dứt điểm với sản lượng đạt 545.774 tấn, vụ Hè Thu đã xuống giống 71.280 ha, giảm 2% so cùng kỳ, rau màu, cây ăn trái, cung ứng sản phẩm nông sản... được chỉ đạo thực hiện, đáp ứng nhu cầu Nhân dân; tình hình dịch bệnh trên cây trồng, gia súc, gia cầm được kiểm soát chặt chẽ; thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, đến nay toàn thành phố có 31/36 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; có 148 sản phẩm OCOP, bao gồm 73 sản phẩm 03 sao và 75 sản phẩm OCOP 04 sao, trong đó có 02 sản phẩm có tiềm năng 05 sao.





Nhìn chung, trong 6 tháng đầu năm 2024 Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 45/2022/QH15 của Quốc hội, Nghị quyết số 98/NQ-CP của Chính phủ và các dự án trọng điểm trên địa bàn thành phố của Thành ủy tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án, công trình giao thông trọng điểm. Thành phố thực hiện tốt các giải pháp kích cầu tiêu dùng, thúc đẩy tiêu thụ, lượng hàng hóa cung cấp ra thị trường dồi dào, đáp ứng đầy đủ nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của doanh nghiệp, người dân. Tổ chức nhiều chương trình, lễ hội tạo sức hấp dẫn, thu hút du khách trong và ngoài nước đến tham quan du lịch.

### Một số vấn đề cần quan tâm

Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng trưởng ở mức trung bình (5,73%), dự kiến sẽ ảnh hưởng đến khả năng đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế cả năm 7,5% - 8,0% đã đề ra. Ước tính để đạt mục tiêu tăng trưởng ở mức 7,5% thì 6 tháng cuối năm 2024 phải đạt mức tăng trưởng khoảng 9,23%.

Hoạt động sản xuất công nghiệp của doanh nghiệp còn gặp khó khăn, thị trường bị thu hẹp, đơn hàng sụt giảm, giá vật tư, nguyên liệu đầu vào tăng..., gây áp lực lớn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Thu hút đầu tư ngoài ngân sách đạt kết quả thấp, chưa thu hút các dự án có quy mô lớn; số lượng doanh nghiệp giải thể và đăng ký tạm ngưng hoạt động tăng 51,6% với cùng kỳ. Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công vẫn còn thấp, chủ yếu giải ngân từ các công trình chuyển tiếp từ năm trước, chưa có nhiều dự án mới được khởi công, công tác giải phóng mặt bằng ở một số dự án vẫn chưa đạt yêu cầu đề ra.

Dự kiến trong số 17 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu (không gồm 02 chỉ tiêu về xây dựng Đảng) theo Nghị quyết nhiệm vụ năm 2024, ước đến cuối năm 2024 có 13/17 chỉ tiêu đạt, có 04/17 chỉ tiêu còn nhiều khó khăn trong triển khai thực hiện, cần tập trung thực hiện để phấn đấu đạt gồm: tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP), GRDP/người, thu - chi ngân sách và tổng vốn đầu tư trên địa bàn •

**B.B.T (t/h)**

## LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI TIẾP TỤC ĐƯỢC QUAN TÂM THỰC HIỆN



Cán bộ coi thi phổ biến quy chế thi trước giờ thi môn Ngữ văn, tại Điểm thi Trường THPT Thực hành Sư phạm, Trường Đại học Cần Thơ, Kỳ thi tốt nghiệp THPT 2024. Ảnh: Phúc Khang.





Trong 6 tháng đầu năm 2024, lĩnh vực văn hóa - xã hội tiếp tục được chú trọng; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao... được tổ chức đáp ứng các yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập trong giai đoạn hiện nay, cụ thể:

Lĩnh vực giáo dục và đào tạo được chú trọng, tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, giáo dục trong trường học như: triển khai công tác giáo dục an toàn giao thông cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông; công tác truyền thông phòng, chống dịch bệnh và bảo đảm an toàn thực phẩm trong trường học; tổ chức hoạt động xe thư viện lưu động tại các trường học;... tổ chức hoàn thành Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2024 - 2025 và chuẩn bị các điều kiện cần thiết tổ chức tốt Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2024. Triển khai thí điểm “Mô hình thi online tập trung qua nền tảng công nghệ xác thực thẻ căn cước công dân gắn chip điện tử” và mô hình triển khai hệ thống quản lý trường học; triển khai thí điểm chỉ đạo mô hình “Trường học thân thiện, học sinh thanh lịch, không ma túy, không tệ nạn xã hội và không bạo lực học đường”;...

Ngành Y tế tiếp tục triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm, quán triệt, tổ chức thực hiện hiệu quả các Nghị quyết, Đề án, Chương trình của Trung ương và địa phương liên quan đến phát triển ngành Y tế; tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác truyền thông y tế và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn; chú trọng nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, phục vụ tốt các yêu cầu về chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Bên cạnh đó, ngành Y tế phối hợp các ngành chức năng có liên quan tích cực triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản

lý nhà nước về công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố.

Thành phố giải quyết việc làm cho 34.178 lao động (cung ứng lao động đi làm việc nước ngoài là 447 người), đạt 67,54% kế hoạch, tăng 22,17% so với cùng kỳ; tuyển mới và đào tạo nghề cho 23.282 người, đạt 51,74% kế hoạch, tăng 4,32% so với cùng kỳ. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động năm 2024 tại các doanh nghiệp. Công tác chăm lo, hỗ trợ cho người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, trẻ em được quan tâm thực hiện kịp thời, đúng quy định; hoàn thành xây dựng và tổ chức trao tặng 30 căn nhà tình nghĩa cho Gia đình chính sách, người có công với cách mạng khó khăn về nhà ở; đồng thời khởi công xây dựng 71 căn nhà cho hộ nghèo.

Công tác quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ được quan tâm thực hiện tốt, tổ chức Hội đồng tư vấn tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì 21 nhiệm vụ khoa học và công nghệ; ký kết hợp đồng thực hiện 06 nhiệm vụ, đạt 60% chỉ tiêu kế hoạch năm; hướng dẫn xác lập và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ cho 46 trường hợp. Hoạt động thử nghiệm, kiểm định và hiệu chuẩn đã hỗ trợ cho 901 cơ quan, doanh nghiệp của thành phố và các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long thực hiện công tác quản lý, kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hóa; hoạt động tuyên truyền, phổ biến thông tin khoa học và công nghệ tiếp tục được duy trì, hiệu quả; quan tâm thực hiện ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào thực tiễn cuộc sống.

Công tác định hướng, thông tin tuyên truyền, phục vụ các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh được chú trọng. Triển khai phần mềm phòng, chống mã độc tập trung cho máy chủ, máy trạm các cơ quan, đơn vị; triển khai đánh giá công tác chuyển đổi số của sở, ban, ngành, quận,







huyện năm 2023; chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025. Kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ các quy định trong công tác bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ năm 2024. Tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 99 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2024).

Một số vấn đề cần lưu ý: Cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư y tế... ở một số cơ sở y tế

chưa đảm bảo; các hoạt động văn hóa, thể thao tuy được quan tâm nhưng công tác phối hợp tổ chức một số hoạt động chưa được chặt chẽ, thông tin chưa kịp thời, chất lượng chưa đảm bảo theo yêu cầu; việc triển khai thực hiện một số chương trình, đề án liên quan đến khoa học và công nghệ chưa đồng bộ, còn gặp khó khăn trong quá trình thực hiện •

**B.B.T** (t/h)

## **TÌNH HÌNH AN NINH CHÍNH TRỊ, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ CẦN THƠ ĐƯỢC GIỮ VỮNG ỔN ĐỊNH**

Trong 6 tháng đầu năm 2024, quốc phòng - an ninh trên địa bàn thành phố được đảm bảo; công tác phòng, chống tội phạm được đẩy mạnh; công tác quốc phòng, quân sự địa phương được triển khai thực hiện tốt đạt các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra; công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo được thực hiện kịp thời, đúng quy định, số lượng công dân và đơn thư khiếu nại, tố cáo giảm so với cùng kỳ; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hành tiết kiệm luôn được chú trọng, đảm bảo các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch đề ra, cụ thể:

Các cơ quan khối Nội chính phối hợp nắm chặt tình hình, thực hiện tốt các biện pháp nghiệp vụ đấu tranh, ngăn chặn, không để các đối tượng xấu kích động, gây rối làm mất an ninh trật tự. Công tác tuyên truyền, cung cấp các thông tin chính thống, định hướng dư luận xã hội được thực hiện tốt; quan tâm đẩy mạnh đấu tranh xử lý đối với các phần tử xấu, lợi dụng quyền tự do dân chủ và có hành vi đăng tin, bài trên mạng xã hội với nội dung sai lệch, không đúng sự thật, xuyên tạc chống phá Đảng, Nhà nước, cụ thể: phát hiện và xử lý 06 trường hợp về hành vi cung cấp, chia sẻ thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật; giáo dục răn đe, yêu cầu

tháo gỡ những thông tin sai sự thật đối với 73 trường hợp; vô hiệu hóa 33 trường hợp là nguồn chia sẻ, phát tán thông tin sai sự thật...; bảo vệ an toàn tuyệt đối các mục tiêu, địa bàn trọng điểm, các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước đến thăm và làm việc tại thành phố.

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được các cấp ủy đảng quan tâm chỉ đạo. Triển khai nghiêm túc, đầy đủ chỉ thị về công tác quân sự, quốc phòng địa phương, kế hoạch công tác Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng, an ninh, công tác huấn luyện, diễn tập năm 2024. Thực hiện tốt công tác tuyển quân năm 2024, tuyển chọn 2.038 công dân nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu được giao; tổ chức đăng ký quân sự lần đầu cho công dân tuổi 17, với 9.333 em; tiễn 66 quân nhân xuất ngũ; đón tiếp 1.318 quân nhân hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương. Chỉ đạo quận Ninh Kiều, huyện Phong Điền và Cờ Đỏ chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ. Tổ chức dò tìm, khắc phục, thu gom vật liệu nổ theo kế hoạch; quản lý chặt chẽ khu vực cấm bay, hạn chế bay đối với phương tiện không người lái; tiếp tục thực hiện tốt các chính sách hậu phương quân đội.





Lực lượng Công an tiếp tục triển khai thực hiện tốt các biện pháp nghiệp vụ, nắm chặt hoạt động của các đối tượng xấu, các đối tượng cực đoan trong dân tộc, tôn giáo, không để xảy ra đột biến, bất ngờ về tình hình an ninh trật tự; tăng cường các biện pháp bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật Nhà nước, điển hình như Công an thành phố tổ chức đoàn kiểm tra việc chấp hành quy định bảo vệ bí mật Nhà nước tại 09 đơn vị trên địa bàn; chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường tổ chức tuần tra, kiểm soát và mở nhiều đợt cao điểm đẩy mạnh tấn công, trấn áp các loại tội phạm. Trong 6 tháng đầu năm, tội phạm xâm phạm trật tự xã hội xảy ra 462 vụ (tăng 40 vụ so cùng kỳ); phát hiện 138 vụ, 212 đối tượng tàng trữ, vận chuyển, mua bán chất ma túy; 72 vụ vi phạm pháp luật về kinh tế, 31 vụ vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm. Tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 148 vụ; tai nạn giao thông đường thủy xảy ra 03 vụ; xảy ra 12 vụ cháy trên địa bàn, nguyên nhân do sự cố về điện, bất cẩn trong sử dụng nguồn lửa.

Các cơ quan tư pháp quan tâm giải quyết các vụ việc phát sinh, hạn chế tồn đọng kéo dài, chất lượng được nâng lên; công tác điều tra, khởi tố các vụ án đảm bảo chặt chẽ, đúng trình tự, thủ tục theo quy định. Công tác xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, lý lịch tư pháp, trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở được tập trung chỉ đạo thực hiện tốt. Thanh tra các cấp, các ngành triển khai 115 cuộc thanh tra, kiểm tra (61 cuộc thanh tra hành chính và 54 cuộc chuyên ngành) về lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý sử dụng tài chính, quản lý đất đai, chính sách xã hội, trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, chấp hành pháp luật, các quy định, quy chế chuyên ngành... Qua đó, kiến nghị kiểm

điểm trách nhiệm 04 tập thể, 113 cá nhân, chuyển Cơ quan Điều tra 01 vụ; ban hành 163 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, với số tiền 1,34 tỷ đồng, đã thu nộp ngân sách 1,29 tỷ đồng.

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch đề ra. Các cơ quan hành chính tiếp 1.091 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo (giảm 185 lượt so với cùng kỳ); tiếp nhận 1.577 đơn (giảm 144 đơn so với cùng kỳ), qua phân loại, xử lý có 497 đơn thuộc thẩm quyền, đã giải quyết 397/497 đơn, đạt 82,8%. Nhìn chung, công tác tham mưu giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo được thực hiện tốt. Tuy nhiên, tình hình đơn, thư trùng lặp về nội dung, gửi chưa đúng thẩm quyền còn khá phổ biến. Xảy ra 02 vụ khiếu kiện đông người (so với cùng kỳ tăng 02 vụ), các cơ quan chức năng đã kịp thời phối hợp giải quyết, đảm bảo tình hình an ninh trật tự.

Tuy đạt được một số kết quả tích cực nhưng bên cạnh đó vẫn còn tồn tại một số vấn đề cần quan tâm như: tình hình tội phạm, tệ nạn xã hội từng lúc, từng nơi có mặt diễn biến phức tạp, nhất là đối với tội phạm xâm phạm trật tự xã hội; tai nạn giao thông tăng so với cùng kỳ; tình hình khiếu kiện, khiếu nại giảm, nhưng việc khiếu nại đông người vẫn còn diễn ra, tiềm ẩn nhiều rủi ro gây mất an ninh trật tự, cần tiếp tục quan tâm theo dõi, chỉ đạo... cần được tiếp tục khắc phục và giải quyết ●

**B.B.T (t/h)**

(Theo dự thảo Báo cáo tình hình công tác 6 tháng đầu năm 2024 của Thành ủy Cần Thơ phục vụ Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố (mở rộng) sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2024)





## TIN TRONG NƯỚC

### QUY ĐỊNH VỀ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN CƠ SỞ



Ảnh minh họa: PV

Ngày 10/5/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 49/2024/NĐ-CP quy định về hoạt động thông tin cơ sở; trách nhiệm quản lý nhà nước về hoạt động thông tin cơ sở; quyền và nghĩa vụ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin cơ sở. Nghị định áp dụng đối với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin cơ sở.

Nguyên tắc hoạt động thông tin cơ sở: Thông tin kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch, phù hợp với trình độ, nhu cầu của người dân ở từng vùng, miền, đặc biệt là người dân ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính

quyền địa phương; bảo đảm thực hiện nhiệm vụ truyền thông chính sách của Đảng, Nhà nước, cung cấp thông tin thiết yếu đến người dân; người dân được bảo đảm và bình đẳng, không bị phân biệt đối xử trong việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin; tôn trọng ý kiến đóng góp của người dân; tiếp nhận thông tin phản ánh và thông tin nội dung trả lời của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đối với thông tin phản ánh của người dân; tuân thủ quy định của pháp luật về bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Chính sách của Nhà nước về phát triển thông tin cơ sở: Nhà nước bảo đảm nguồn lực cần thiết cho hoạt động thông tin cơ sở; bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ tuyên truyền, kỹ năng sử dụng thiết bị kỹ thuật, công nghệ, kỹ năng chuyển đổi số trong hoạt động thông tin cơ sở cho người tham gia hoạt động thông tin cơ sở.

Thông tin thiết yếu của thông tin cơ sở gồm: Thông tin về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của cấp ủy, chính quyền địa phương, những sự kiện quan trọng liên quan đến người dân ở địa phương; Những thông tin liên quan đến người dân ở địa phương; những thông tin khác theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin và quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Nội dung hoạt động của đài truyền thanh cấp xã: Cung cấp, phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân bằng tiếng Việt, tiếng dân tộc



thiếu số tại địa phương; thông tin nội dung trả lời của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đối với thông tin phản ánh của người dân phù hợp với tính chất, yêu cầu của nội dung thông tin phát trên đài truyền thanh.

Cách thức và nguyên tắc hoạt động của đài truyền thanh cấp xã: Sản xuất và phát các chương trình phát thanh do đài truyền thanh tự sản xuất; phát các thông báo của cấp ủy, chính quyền địa phương; phát các chương trình phát thanh của cấp huyện sản xuất theo khung giờ, lịch phát sóng định kỳ hoặc trong trường hợp khẩn cấp do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định; phát các chương trình phát thanh tiếp nhận từ hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở trung ương và hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở cấp tỉnh, các chương trình phát thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin, tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của cấp tỉnh theo yêu cầu của cơ quan quản

lý nhà nước có thẩm quyền; căn cứ điều kiện thực tế, đài truyền thanh cấp xã tiếp sóng, phát lại chương trình thời sự và các chương trình phát thanh khác của Đài Tiếng nói Việt Nam, đài phát thanh và truyền hình cấp tỉnh để phục vụ nhu cầu thông tin thiết yếu của người dân; hoạt động phát thanh thực hiện theo quy định của pháp luật về truyền dẫn, phát sóng phát thanh, quy định của pháp luật về viễn thông, công nghệ thông tin.

Hoạt động thông tin cơ sở theo 8 loại hình, gồm: đài truyền thanh cấp xã; bản tin công cộng; Bản tin thông tin cơ sở; tài liệu không kinh doanh phục vụ hoạt động thông tin cơ sở; tuyên truyền trực tiếp qua tuyên truyền viên cơ sở; tuyên truyền trên cổng hoặc trang thông tin điện tử; tuyên truyền qua mạng xã hội và ứng dụng nhắn tin trên internet; tuyên truyền qua tin nhắn viễn thông •

## QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG

Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng sửa đổi (Luật số 19/2023/QH15 ngày 20/6/2023) chính thức có hiệu lực từ ngày 01/7/2024 với nhiều quy định đã được bổ sung, điều chỉnh phù hợp với các vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn. Nhằm tạo hành lang pháp lý thuận lợi và triển khai có hiệu quả công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, ngày 16/5/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 55/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng như sau:

Các hoạt động hưởng ứng Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam: Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, đào tạo, tập huấn về pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và kỹ năng tiêu dùng để huy động, tập trung sự quan tâm, hưởng ứng, tham gia của toàn xã

hội đối với công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; các hoạt động công cộng thu hút sự tham gia của số lượng lớn người tiêu dùng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; các hoạt động nằm trong khuôn khổ kế hoạch, dự án, đề án, chương trình, hoạt động cấp quốc gia về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng do Thủ tướng Chính phủ ban hành; các hoạt động khác hưởng ứng Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam.

Cá nhân hoạt động thương mại độc lập, thường xuyên, không phải đăng ký kinh doanh hoạt động trong phạm vi chợ, trung tâm thương mại, ngoài việc thực hiện các trách nhiệm quy định tại khoản 1, Điều 9, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng phải thực hiện đầy đủ các trách nhiệm quy định về bảo





vệ quyền lợi người tiêu dùng theo nội quy do tổ chức quản lý chợ, trung tâm thương mại ban hành theo quy định của pháp luật.

Trách nhiệm của tổ chức quản lý chợ, trung tâm thương mại là ban hành nội quy theo quy định của pháp luật, trong đó phải có các nội dung cơ bản về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, bao gồm: quyền và trách nhiệm của người tiêu dùng, người bán hàng; người có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết yêu cầu, phản ánh của người tiêu dùng và biện pháp xử lý vi phạm. Hòa giải tranh chấp giữa người tiêu dùng và người bán hàng trong phạm vi chợ, trung tâm thương mại khi được yêu cầu. Đặt và duy trì hoạt động của cân đối chứng, thiết bị đo lường tại các chợ, trung tâm thương mại để người tiêu dùng tự kiểm tra về số lượng, khối lượng hàng hóa. Cân đối chứng, thiết bị đo lường phải được kiểm định và còn trong thời hạn kiểm định theo quy định của pháp luật về đo lường. Thường xuyên giám sát chất lượng, số lượng của hàng hóa, cân đối chứng, thiết bị đo lường trong khu vực chợ, trung tâm thương mại.

Thiết lập, niêm yết công khai đường dây nóng để tiếp nhận, giải quyết yêu cầu của người tiêu dùng phù hợp với cấp độ chợ, trung tâm thương mại đã được phân loại theo quy định của pháp luật. Định kỳ 06 tháng một lần thông báo, phối hợp với các cơ quan chức năng về thương mại, quản lý thị trường,

an toàn thực phẩm, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng trong việc kiểm soát chất lượng, số lượng, nguồn gốc, an toàn thực phẩm đối với hàng hóa, dịch vụ trong phạm vi chợ, trung tâm thương mại do mình quản lý. Báo cáo cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quy định của pháp luật có liên quan khác. Xử lý vi phạm theo nội quy đã được ban hành theo quy định của pháp luật.

Tiền bồi thường thiệt hại trong vụ án dân sự về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng do tổ chức xã hội khởi kiện vì lợi ích công cộng được xử lý như sau: Trường hợp không xác định được đối tượng thụ hưởng, tiền bồi thường thiệt hại trong vụ án dân sự về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng do tổ chức xã hội khởi kiện vì lợi ích công cộng sẽ được nộp vào ngân sách nhà nước theo nguyên tắc tiền bồi thường thiệt hại của vụ án do tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng hoạt động trên phạm vi từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên khởi kiện sẽ nộp vào ngân sách trung ương; tiền bồi thường thiệt hại của vụ án do tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng hoạt động trên phạm vi một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khởi kiện sẽ nộp vào ngân sách địa phương •

## KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI LUẬT PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH

Ngày 18/5/2024, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 428/QĐ-TTg ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, trong đó có một số nội dung chủ yếu sau:

Các bộ, ngành, địa phương rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Phòng, chống bạo lực gia đình thuộc thẩm

quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật.



Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Phòng, chống bạo lực gia đình thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ; các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Phòng, chống bạo lực gia đình thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý nhà nước được phân công và gửi kết quả rà soát về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo.

Xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình như: Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Nghị định quy định Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì; Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Bộ Y tế, Văn phòng Chính phủ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các cơ quan, tổ chức có liên quan phối hợp thực hiện.

Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP, ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn,

cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình về nội dung liên quan đến xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống bạo lực gia đình theo Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. Bộ Công an chủ trì, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, tổ chức có liên quan phối hợp.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ rà soát các quy định của Luật, quy định pháp luật có liên quan trong lĩnh vực thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công để ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật nhằm bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất của các quy định pháp luật.

Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục Luật Phòng, chống bạo lực gia đình và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật. Triển khai các hình thức phổ biến pháp luật phù hợp; biên soạn, đăng tải, phát hành rộng rãi tài liệu trên Cổng Thông tin điện tử Phổ biến giáo dục pháp luật quốc gia <http://pbgdpl.gov.vn>; phối hợp với các cơ quan báo chí tổ chức thực hiện các chuyên mục, chương trình, tin, bài phổ biến và các hình thức khác theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng đối tượng cụ thể •

## QUY HOẠCH BẢO VỆ VÀ KHAI THÁC NGUỒN LỢI THỦY SẢN

Ngày 09/5/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 389/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Đối với bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, Quy hoạch đặt mục tiêu: 27 khu bảo tồn biển được thành lập và hoạt động hiệu quả với tổng diện tích vùng biển được khoanh vùng bảo tồn khoảng 463.587ha, chiếm khoảng 0,463% diện tích tự nhiên vùng biển quốc

gia (các vùng biển thuộc quyền tài phán quốc gia). 149 khu vực ở vùng biển (59 khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản, 63 khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn, 27 khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản) và 119 khu vực nội địa (66 khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản, 53 khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn) được khoanh vùng bảo vệ nguồn lợi thủy sản, bảo vệ khu vực tập trung sinh sản, khu vực thủy sản còn non tập trung sinh sống của các loài thủy sản.





Đối với khai thác thủy sản, phần đầu tổng số tàu cá tối đa khoảng 83.600 chiếc. Cơ cấu nghề khai thác thủy sản như sau: Nghề lưới kéo chiếm 10,0%; nghề lưới vây chiếm 6,1%; nghề lưới rê chiếm 40,3%; nghề câu chiếm 18,9%; nghề lưới chụp chiếm 3,0%; nghề lồng bẫy chiếm 2,9%. Đến năm 2050, Việt Nam trở thành quốc gia có nghề cá phát triển bền vững, hiện đại, tương đương với các nước có nghề cá phát triển trong khu vực và trên thế giới; đa dạng sinh học biển và các thủy vực nội địa được bảo tồn và phát triển; đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng cao; góp phần bảo đảm an sinh xã hội; bảo vệ chủ quyền, an ninh, trật tự và lợi ích quốc gia trên sông, trên biển của Việt Nam.

Định hướng bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản: Phục hồi nguồn lợi thủy sản đặc biệt các loài thủy sản có giá trị kinh tế, loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm, loài thủy sản đặc hữu; tăng cường công tác quản lý, đánh giá, bảo tồn, bảo vệ và tái tạo nguồn lợi thủy sản trên các loại hình thủy vực ở vùng nội địa và vùng biển. Tăng quy mô, diện tích các khu vực biển được bảo tồn và bảo vệ nguồn lợi thủy sản; thành lập mới và tổ chức quản lý hiệu quả các khu bảo tồn biển; gắn bảo tồn với phát triển du lịch sinh thái biển, góp phần bảo vệ, sử dụng bền vững hệ sinh thái biển và các nguồn tài nguyên biển; bảo vệ không gian di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh

được xếp hạng, phát triển kinh tế du lịch biển.

Xác định các khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn là khu vực thủy sản tập trung sinh sản, khu vực thủy sản còn non tập trung sinh sống; hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm, loài thủy sản có giá trị kinh tế, khoa học, loài thủy sản bản địa, loài thủy sản đặc hữu trên các vùng biển. Chuyển đổi cơ cấu nghề khai thác thủy sản ở các thủy vực vùng nội địa, vùng biển.

Định hướng quy hoạch khai thác thủy sản: Giảm dần sản lượng thủy sản khai thác, điều chỉnh tỷ trọng sản lượng khai thác giữa các vùng biển, phù hợp với trữ lượng nguồn lợi thủy sản; khai thác có chọn lọc các đối tượng thủy sản có giá trị kinh tế cao. Điều chỉnh số lượng tàu cá khai thác thủy sản, chuyển đổi cơ cấu nghề khai thác thủy sản ở các thủy vực vùng nội địa, vùng biển phù hợp với khả năng cho phép khai thác của nguồn lợi thủy sản, đặc biệt giảm tỷ trọng nghề lưới kéo trên biển; gắn phát triển sinh kế của cộng đồng ngư dân với phát triển nuôi trồng thủy sản, du lịch sinh thái, nghề cá giải trí. Củng cố, đổi mới các tổ, đội, hợp tác xã, nghiệp đoàn nghề cá; tổ chức sản xuất thủy sản khai thác theo chuỗi giá trị, chú trọng tăng về giá trị sản xuất. Đến năm 2030, khoảng 80% tàu cá khai thác thủy sản ở vùng lộng và vùng khơi tham gia chuỗi liên kết sản xuất trên biển... ●

## SẮP XẾP, ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN, NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NÔNG, LÂM NGHIỆP

Thời gian qua, việc triển khai Nghị quyết số 30-NQ/TW, ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp, Kết luận số 82-KL/TW, ngày 29/7/2020 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số

30-NQ/TW về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp đã đạt được kết quả trong việc thể chế hóa chủ trương của Bộ Chính trị; công tác thẩm định, phê duyệt phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới; việc giao đất, cho thuê



đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Sau sắp xếp, đổi mới, đã có một số tập đoàn, tổng công ty như Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam hoạt động kinh doanh có hiệu quả, tạo việc làm cho người lao động, đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng biên giới, vùng sâu, vùng xa, góp phần ổn định chính trị - xã hội và phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, như: Tiến độ sắp xếp, đổi mới còn chậm, nhiều vướng mắc, đến nay vẫn còn 95 công ty chưa hoàn thành sắp xếp, đổi mới (chiếm 37%) tại 24 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và 02 Tổng công ty; một số công ty nông, lâm nghiệp sau sắp xếp, đổi mới, hoạt động chưa hiệu quả, chưa đạt mục tiêu phải tiếp tục sắp xếp lại.

Nguyên nhân của những hạn chế là do nhận thức của một số cấp ủy đảng chưa đầy đủ, vai trò của người đứng đầu chưa được phát huy; cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành, địa phương không hiệu quả; một số cơ chế, chính sách thiếu đồng bộ, hiệu quả thấp, chậm được sửa đổi, bổ sung; vấn đề quản lý đất đai có tính lịch sử, phức tạp; năng lực, trình độ quản lý doanh nghiệp, công ty ở một số công ty, doanh nghiệp hạn chế, không đáp ứng yêu cầu...

Tại Hội nghị Đổi mới Phát triển doanh nghiệp về thúc đẩy công tác sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp, của Ban Chỉ đạo đã đề ra các yêu cầu, nhiệm vụ cần tích cực triển khai là:

Quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 30-NQ/TW, Kết luận số 82-KL/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 109/2023/QH15 của Quốc hội; xác định rõ những khó khăn, vướng mắc để kịp thời có

biện pháp xử lý phù hợp, hiệu quả, nhất là khó khăn về thể chế, cơ chế, chính sách; về công tác phối hợp; về tổ chức thực hiện... Trong sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp, khó khăn ở cấp nào, cấp đó phải đứng ra xử lý; không làm thay, không đùn đẩy trách nhiệm; đặc biệt đề cao vai trò, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (vừa là cơ quan đại diện chủ sở hữu và thực hiện quản lý nhà nước về đất đai tại địa phương).

Các bộ, ngành, địa phương, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, bám sát các quan điểm, mục tiêu, phương hướng trong Kết luận của Bộ Chính trị, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 41/TTg-QHĐP ngày 10/01/2024 và Chỉ thị số 07/CT-TTg, ngày 22/02/2024, khẩn trương hoàn thành ban hành các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 984/QĐ-TTg, ngày 23/6/2021.

Rà soát công tác sắp xếp, đổi mới hoạt động công ty nông, lâm nghiệp, trong đó, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ cùng các Bộ, cơ quan có liên quan trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị giao nhiệm vụ các Bộ, cơ quan, địa phương và doanh nghiệp thúc đẩy rà soát công tác sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp theo kết luận của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 30-NQ/TW, Kết luận số 82-KL/TW và nhiệm vụ Quốc hội giao tại Nghị quyết số 109/2023/QH15, ngày 29/11/2023.

Kiểm tra, đôn đốc các địa phương để đảm bảo trước ngày 30/6/2024, các địa phương hoàn thành việc trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án tổng thể (đối với địa phương chưa phê duyệt phương án tổng thể); trước ngày 30/9/2024, các địa phương hoàn thành lại, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt







phương án tổng thể (đối với các địa phương có các doanh nghiệp đã và đang thực hiện sắp xếp, đổi mới theo đề án được phê duyệt nhưng cần phải điều chỉnh lại phương án sắp xếp phê duyệt để phù hợp với Nghị định số 04/2024/NĐ-CP).

Tổ chức thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phương án sắp xếp, phương án điều chỉnh, phương án tiếp tục sắp xếp theo đề nghị của các địa phương, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ Quốc hội giao trong năm 2024 tại Nghị quyết số 109/2023/QH15. Khẩn trương tổng hợp thông tin, số liệu theo yêu cầu của Bộ Tài chính phục vụ công tác đánh giá xây dựng cơ chế tài chính để hỗ trợ việc giải thể công ty nông, lâm nghiệp mất khả năng thanh toán và thực hiện bổ sung vốn điều lệ cho các công ty nông, lâm nghiệp.

Hoàn thiện cơ chế, quy định về xác định giá trị doanh nghiệp trong thực hiện cổ phần hóa. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các bộ, ngành, địa phương, cơ quan liên quan, khẩn trương trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định cơ chế hỗ trợ công ty nông, lâm nghiệp giải thể mất khả năng thanh toán; bổ sung vốn điều lệ đối với công ty nông, lâm nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên 100% vốn nhà nước theo Kết luận số 82-KL/TW và quy định tại khoản 7, Điều 1, Nghị định số 04/2024/NĐ-CP.

Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các văn bản hướng dẫn Nghị định số 118/2014/NĐ-CP thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, bảo đảm kịp thời, phù hợp, thống nhất với quy định tại Nghị định số 04/2024/NĐ-CP; nghiên cứu, đề xuất việc xử lý tài chính khi thực hiện việc chuyển giao doanh nghiệp cùng đại diện chủ sở hữu (hợp nhất, sáp nhập). Trường hợp vượt thẩm quyền của Chính phủ, cần phải rà soát, kịp thời

kiến nghị đưa vào nội dung sửa đổi Luật số 69/2014/QH13.

Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các cơ chế, quy định về xác định giá trị doanh nghiệp trong thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn, chuyển đổi công ty TNHH một thành viên thành công ty TNHH hai thành viên trở lên, phản ánh đầy đủ vốn, tài sản của doanh nghiệp, tránh thất thoát tài sản Nhà nước, bảo đảm quyền lợi chính đáng của nhà đầu tư, người dân (đặc biệt là trong điều kiện công ty nông, lâm nghiệp quản lý, sử dụng diện tích lớn về đất, mục đích sử dụng đất khác nhau, đất thuê, đất giao lâu năm...). Nghiên cứu xây dựng, thành lập Sàn giao dịch tín chỉ các - bon và ban hành cơ chế tài chính cho hoạt động của thị trường các - bon (theo nhiệm vụ được giao tại khoản 1, Điều 21, Nghị định số 06/2022/NĐ-CP của Chính phủ).

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nghiên cứu chỉ đạo việc triển khai hoạt động cho vay thực hiện dự án trồng rừng tập trung, trồng cây công nghiệp phù hợp với chu kỳ kinh doanh cây trồng dài ngày. Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc để hoàn thành việc rà soát, đo đạc, cắm mốc, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giải quyết dứt điểm tranh chấp, lấn chiếm, sử dụng đất đai không đúng mục đích; tổng hợp xử lý các vấn đề vướng mắc về đất đai phát sinh trong công tác sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp đã được các địa phương, công ty nông, lâm nghiệp báo cáo trước đây. Bộ Công Thương, Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp khẩn trương hoàn thành phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Giấy Việt Nam, Tổng công ty Cà phê Việt Nam theo quy định và trình cấp có thẩm quyền về Kế hoạch sắp xếp đổi mới Tổng công ty Cà phê Việt Nam, làm cơ sở triển khai sắp xếp, đổi mới các công



ty nông, lâm nghiệp trực thuộc hai Tổng công ty này.

UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoàn thành việc phê duyệt phương án sắp xếp tổng thể, trong đó có phê duyệt phương án sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp của địa phương và của các bộ, cơ quan trung ương trên địa bàn. Tiếp nhận và xây dựng kế hoạch sử dụng

diện tích đất các công ty nông, lâm nghiệp bàn giao về địa phương quản lý sau sắp xếp, đổi mới. Xử lý dứt điểm tình trạng tranh chấp, lấn chiếm đất đai tại các công ty nông, lâm nghiệp. Xây dựng hoặc điều chỉnh phương án sắp xếp gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trước tháng 6/2024 •

## **ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM**

Ngày 11/5/2024, Chính phủ thông qua Nghị quyết số 69/NQ-CP ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới. Chương trình hành động đề ra các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị; đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết nông dân, nâng cao hiệu quả phong trào nông dân; củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ hội đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân, lao động nông thôn và hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh; động viên nông dân tích cực tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia, các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động; phát huy vai trò của Hội Nông dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; chủ động hội nhập, mở rộng hợp tác quốc tế, đẩy mạnh đối ngoại nhân dân.

Đẩy mạnh hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; tổ chức tốt hoạt động cung ứng trang thiết bị, vật tư nông nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ nông dân đầu tư cơ sở sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi hiện đại, ứng dụng công nghệ cao gắn với quy trình sản xuất an toàn, tiên tiến; phát triển sản xuất gắn với nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu. Nghiên cứu xây dựng cơ chế để hội nông dân tham gia cung cấp một số dịch vụ công hỗ trợ cho hội viên, nông dân. Nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng, hỗ trợ vốn cho nông dân; nghiên cứu, tổng kết, đánh giá hiệu quả mô hình Hội Nông dân tín chấp cho nông dân vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh để đề xuất triển khai các giải pháp phù hợp theo quy định. Chính quyền các cấp có giải pháp hỗ trợ phù hợp từ ngân sách nhà nước, đồng thời vận động các nguồn lực xã hội cho quỹ hỗ trợ nông dân để xây dựng các mô hình điểm trong phát triển nông nghiệp ở nông thôn.

Tạo điều kiện để nông dân và Hội Nông dân các cấp tham gia các hoạt động tư vấn, hỗ trợ kết nối thị trường, quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, bảo hộ thương hiệu, chuyển đổi số, bảo đảm an ninh lương thực, an toàn thực phẩm. Phối hợp hướng dẫn tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho hội viên, nông





dân đảm bảo theo quy định của pháp luật. Động viên nông dân tích cực tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia, các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động. Tạo điều kiện cho nông dân tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; xây dựng xã, huyện đạt tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, chỉ số phát triển con người, nhất là ở các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Đẩy mạnh việc thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong nông dân, nhất là các phong trào: “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Nông dân tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh”; kịp thời biểu dương, khen thưởng cho tổ chức, cá nhân nông dân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các phong trào thi đua

yêu nước. Phát huy vai trò của cộng đồng, gia đình, tinh thần học hỏi của nông dân trong xây dựng văn hóa sản xuất, tiêu dùng, sinh hoạt, ứng xử; thực hiện nếp sống văn minh, quy ước, hương ước của cộng đồng dân cư; giữ gìn và phát huy tốt bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

Phối hợp, tạo điều kiện cho nông dân và các cấp Hội Nông dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, tạo sinh kế, việc làm, nâng cao thu nhập, đời sống cho nông dân là người dân tộc thiểu số và miền núi; thực hiện tốt các chính sách giảm nghèo bền vững, y tế, chăm sóc sức khỏe, giáo dục - đào tạo, văn hoá, thể dục, thể thao, chính sách an sinh xã hội, nhất là bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm nông nghiệp cho nông dân.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, các tổ chức, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và các nhiệm vụ chủ yếu được xác định trong Chương trình hành động này có trách nhiệm xây dựng, ban hành Chương trình hành động hoặc Kế hoạch triển khai theo phạm vi quản lý của mình •

## MỘT SỐ QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH LUẬT TÀI NGUYÊN NƯỚC



Cần phải bảo vệ nguồn tài nguyên nước.  
Ảnh minh họa sưu tầm.

Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 được Quốc hội Khóa XV, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 27/11/2023, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024; Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước (Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 02/4/2024). Để triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, ngày 16/5/2024, Chính phủ tiếp tục ban hành Nghị định số 53/2024/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của



Luật Tài nguyên nước và Nghị định số 54/2024/NĐ-CP quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

Nghị định số 53/2024/NĐ-CP quy định rõ các yêu cầu đối với hoạt động khai thác cát, sỏi trên sông như: Hoạt động khai thác cát, sỏi trên sông bao gồm khai thác cát sỏi lòng sông, bãi sông phải tuân thủ quy định pháp luật về khoáng sản, các pháp luật khác có liên quan, đáp ứng các yêu cầu chung về bảo vệ, phòng, chống sạt lở lòng, bờ, bãi sông, hồ và các yêu cầu: Ranh giới khu vực khai thác phải cách mép bờ một khoảng cách an toàn tối thiểu phù hợp với chiều rộng tự nhiên của lòng sông, đặc điểm địa hình, địa chất, mức độ ổn định của bờ sông do cơ quan thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo thẩm quyền quyết định. Độ dốc đáy của tuyến khai thác tương đương độ dốc tự nhiên của đáy đoạn sông khai thác và đảm bảo không làm thay đổi đột ngột độ dốc của toàn tuyến sông; độ sâu khai thác phải phù hợp với đặc điểm địa hình, địa chất của đoạn sông, bảo đảm không được hình thành các hố xoáy hoặc gia tăng nguy cơ gây mất ổn định bờ sông do cơ quan thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo thẩm quyền quyết định.

Trường hợp đoạn sông ở khu vực trung du, miền núi bị bồi lắng theo mùa, căn cứ diễn biến của tình hình bồi lắng, cơ quan thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo thẩm quyền quyết định yêu cầu cụ thể đối với hoạt động khai thác cát, sỏi, bảo đảm phòng ngừa, hạn chế nguy cơ sạt lở bờ, bãi sông. Đối với trường hợp khai thác cát, sỏi trên bãi sông thì cao độ đáy khu vực khai thác không vượt quá cao độ ứng với mực nước trung bình mùa cạn tại khu vực khai thác, trừ trường hợp

kết hợp với việc khơi thông dòng chảy, tăng cường khả năng thoát lũ của đoạn sông.

Vị trí, phạm vi, chiều sâu khai thác và chế độ khai thác cát, sỏi phải do cơ quan nhà nước cấp phép khai thác khoáng sản cho phép theo quy định pháp luật về khoáng sản bảo đảm không gây xói lở để bảo vệ lòng, bờ, bãi sông.

Việc khai thác cát, sỏi tại khu vực lòng hồ tuân thủ quy định của pháp luật về khoáng sản, các pháp luật khác có liên quan, đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ, phòng chống sạt lở lòng, bờ, bãi sông, hồ.

Nghị định số 54/2024/NĐ-CP nêu rõ: Tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên nước thuộc trường hợp phải cấp phép khai thác nước mặt, nước dưới đất phải nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trong các trường hợp sau: Khai thác nước mặt để phát điện có mục đích thương mại. Khai thác nước mặt, nước dưới đất để phục vụ hoạt động sản xuất (bao gồm cả nước làm mát máy, thiết bị, tạo hơi, gia nhiệt), kinh doanh, dịch vụ, cấp cho nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, cấp cho sinh hoạt.

Các trường hợp sau không phải nộp, miễn, giảm tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước: Tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên nước không phải nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước thuộc trường hợp quy định tại khoản 2, Điều 69 và khoản 3, Điều 86 của Luật Tài nguyên nước. Tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên nước được miễn tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước thuộc trường hợp quy định tại khoản 3, Điều 69 của Luật Tài nguyên nước.

Đối với dự án thuộc trường hợp quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 69 của Luật Tài nguyên nước thì chủ dự án phải nộp văn bản bảo lãnh để chứng minh căn cứ miễn tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định kèm theo hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước. Tổ chức, cá nhân khai thác





tài nguyên nước được giảm tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước thuộc trường hợp quy định tại khoản 4, Điều 69 của Luật Tài nguyên nước.

Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt, điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với trường hợp thuộc thẩm quyền cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước. Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (cơ quan tiếp nhận hồ sơ) gồm: Văn phòng Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Bộ phận một cửa hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Trường hợp địa phương chưa thành lập Bộ phận một cửa hoặc

Trung tâm Phục vụ hành chính công thì Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Việc quản lý, sử dụng tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; việc bố trí ngân sách nhà nước hằng năm được xem xét ưu tiên sử dụng để bảo đảm cho hoạt động bảo vệ tài nguyên nước, cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước, giám sát hoạt động khai thác nước và các hoạt động phục hồi nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm; phòng, chống và khắc phục tác hại do nước gây ra dựa trên tổng số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đã thu; xây dựng, quản lý hệ thống công cụ hỗ trợ ra quyết định điều hòa, phân phối tài nguyên nước, vận hành liên hồ chứa. Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước là một loại chi phí được xác định trong giá thành sản xuất của chủ giấy phép •

## MỘT SỐ NỘI DUNG QUAN TRỌNG CỦA QUY HOẠCH VÙNG TÂY NGUYÊN



Xây dựng vùng Tây Nguyên hài hòa về kinh tế, xã hội, bảo vệ tài nguyên. Ảnh nguồn: <https://baochinhphu.vn>.

Quy hoạch vùng Tây Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt bởi Quyết định số 371/QĐ-TTg, ngày 04/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ có một số nội dung quan trọng sau:

Kết cấu hạ tầng hiện đại, đồng bộ được xác định là các nền tảng quan trọng thúc đẩy Tây Nguyên kết nối với các trung tâm kinh tế lớn của cả nước, hội nhập kinh tế quốc



tế. Bản sắc văn hóa được phát huy và trở thành nền tảng để phát triển. Phát triển hài hòa giữa kinh tế với văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường...

Phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng hiệu quả cao, sinh thái, hữu cơ, quy mô lớn gắn với vùng sản xuất nông nghiệp tập trung áp dụng công nghệ cao, phù hợp với điều kiện tự nhiên của từng tiểu vùng; tập trung phát triển các cây trồng chủ lực: cây công nghiệp (như cà phê, cao su, điều, hồ tiêu, chè, dâu, bông vải, mía), cây ăn quả (như sầu riêng, bơ, chanh leo, chôm chôm, mít), cây dược liệu, sâm Ngọc Linh, rau, hoa ôn đới gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ, tạo ra sản phẩm có thương hiệu; phát triển các vùng chăn nuôi gia súc, nuôi trồng thủy sản tập trung; thủy sản nước lạnh (cá hồi, cá tầm).

Hình thành trung tâm đầu mối về nông nghiệp gắn với khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao cấp vùng và hành lang kinh tế; liên kết các chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp giữa các địa phương. Vùng Tây Nguyên phát triển kinh tế lâm nghiệp, nâng cao đời sống của người làm nghề rừng. Cơ cấu lại ngành lâm nghiệp theo hướng bền vững gắn với các chương trình mục tiêu quốc gia. Hình thành các khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Phát triển kinh tế rừng, khuyến khích trồng rừng sản xuất ở những nơi có điều kiện phù hợp về đất đai, tạo vùng nguyên liệu cho các nhà máy chế biến lâm sản; tiếp tục phát triển bền vững các vùng nguyên liệu đảm bảo hiệu quả kinh tế gắn với bảo vệ môi trường trong khai thác, chế biến lâm sản...

Ưu tiên phát triển mạnh các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, các ngành công nghiệp có giá trị gia tăng và hàm lượng công

nghệ, thân thiện môi trường gắn với lợi thế về nguồn nguyên liệu trong vùng. Hình thành các khu, cụm công nghiệp chế biến sâu, cụm liên kết ngành gắn với các đô thị trung tâm và hành lang kinh tế; liên kết hiệu quả với công nghiệp tiểu vùng Trung Trung Bộ, tiểu vùng Nam Trung Bộ và Đông Nam Bộ. Phát triển công nghiệp cơ khí phục vụ cho ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, công nghiệp chế biến nông lâm sản, khai thác chế biến khoáng sản, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn vùng...

Phát triển ngành dịch vụ trong mối quan hệ tương hỗ phát triển với các ngành nông nghiệp, công nghiệp; tập trung phát triển thị trường cung ứng và tiêu thụ trong vùng và ngoài vùng theo các hành lang kết nối vùng và với cảng biển lớn ra các thị trường quốc tế. Phát triển thương mại hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, phù hợp với điều kiện đặc thù của thị trường khu vực đô thị, nông thôn. Đẩy mạnh hoạt động trao đổi, mua bán hàng hóa qua biên giới trên cơ sở tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng ở một số cửa khẩu quốc tế chính.

Phát triển dịch vụ logistics gắn với các trung tâm, hành lang kinh tế kết nối các hoạt động thương mại trong nội vùng, liên vùng và hỗ trợ phát triển các ngành sản xuất gắn với các thị trường trong nước và quốc tế; phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, du lịch văn hóa gắn với bảo tồn, phát huy giá trị, bản sắc văn hóa các dân tộc Tây Nguyên; tăng cường kết nối và nâng cao chất lượng dịch vụ trong chuỗi giá trị sản phẩm du lịch đặc thù theo các địa bàn trọng điểm, gắn với di sản không gian văn hóa công chiêng, lễ hội truyền thống, văn hóa cà phê và du lịch cộng đồng... •

**B.B.T (t/h)**

Theo tài liệu BTGTW





## HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

### KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CHÍNH THỨC VIỆT NAM CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO CỘNG HÒA BOLIVAR VENEZUELA



Thủ tướng Phạm Minh Chính tiếp Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Venezuela. Ảnh: VGP/Nhật Bắc.

*Nhận lời mời của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Việt Nam Bùi Thanh Sơn, Bộ trưởng Ngoại giao nước Cộng hòa Bolivar Venezuela Yván Gil Pinto thăm chính thức Việt Nam từ ngày 07 - 08/6/2024. Chuyến thăm diễn ra nhân dịp hai nước kỷ niệm 35 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Venezuela.*

Tiếp Bộ trưởng Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Bolivar Venezuela, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Trưởng Ban Đối ngoại Trung ương Lê Hoài Trung, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Bùi Thanh Sơn khẳng định, Việt Nam luôn coi trọng quan hệ hữu nghị truyền thống và Đối tác toàn diện với Venezuela. Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đề nghị hai bên tiếp tục phối hợp chặt chẽ để thúc đẩy trao đổi đoàn các cấp, nhất là lãnh đạo cấp cao giữa hai nước; triển khai các biện pháp tăng cường quan hệ song phương, xúc tiến thương mại, đầu tư và kết nối giao thương;

tạo điều kiện cho các mặt hàng có thế mạnh của hai nước tiếp cận thị trường của nhau và khai thác các cơ hội hợp tác, đầu tư cùng có lợi.

Hai bên nhất trí tiếp tục mở rộng, tăng cường trao đổi đoàn các cấp; hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm phát triển kinh tế - xã hội và các vấn đề cùng quan tâm; đồng thời tích cực ủng hộ, bảo vệ lợi ích chính đáng của nhau trên các diễn đàn quốc tế và trong khuôn khổ phong trào không liên kết.

Hai Bộ trưởng Ngoại giao đã thông báo cho nhau về tình hình mỗi nước; trao đổi các phương hướng, biện pháp tăng cường quan hệ đối tác toàn diện Việt Nam - Venezuela. Về các vấn đề quốc tế và khu vực cùng quan tâm, hai Bộ trưởng nhất trí các tranh chấp cần được giải quyết bằng các biện pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế, tôn trọng lợi ích chính đáng của các bên liên quan, đóng góp vào hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới •

## **VIỆT NAM ĐƯỢC BẦU LÀM PHÓ CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI ĐỒNG CÔNG ƯỚC 2003**



*Thứ trưởng Ngoại giao Hà Kim Ngọc, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam tại Kỳ họp lần thứ 10 Đại hội đồng Công ước 2003 về bảo vệ Di sản Văn hóa Phi vật thể. Ảnh: TTXVN.*

Ngày 11/6/2024, tại phiên khai mạc của Kỳ họp lần thứ 10 Đại hội đồng Công ước 2003 về bảo vệ Di sản Văn hóa Phi vật thể (Công ước 2003) tổ chức tại Trụ sở Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên hợp quốc (UNESCO), Việt Nam đã được các nước thành viên tín nhiệm cao bầu làm Phó Chủ tịch Đại hội đồng Công ước 2003.

Đại hội đồng Công ước 2003 là cơ quan quyền lực cao nhất của UNESCO trong lĩnh vực bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể, gồm đại diện của 183 nước thành viên. Việt Nam chính thức tham gia Công ước 2003 vào ngày 05/09/2005, trở thành một trong 30 quốc gia đầu tiên trên thế giới gia nhập Công ước quan trọng này. Là một thành viên tích cực và có trách nhiệm, Việt Nam đã có nhiều đóng góp quan trọng, hiệu quả, thiết thực. Các quốc gia thành viên Công ước 2003 đánh giá cao những kinh nghiệm của Việt Nam trong bảo vệ và phát huy di sản văn hóa phi vật thể ở phương diện lý luận, luật pháp và thực tiễn.

Đại hội đồng Công ước là cơ chế then chốt thứ 6 của UNESCO mà Việt Nam tham gia. Điều này cho thấy vị thế và uy tín quốc tế ngày càng cao của Việt Nam, sự ủng hộ, tin tưởng

của cộng đồng quốc tế đối với vai trò và năng lực điều hành của Việt Nam tại các thể chế đa phương toàn cầu, đặc biệt là sự ghi nhận đối với những đóng góp của Việt Nam trong gìn giữ, bảo tồn và phát huy giá trị di sản phi vật thể trong nước và trên thế giới. Sự kiện này khẳng định sự đúng đắn trong triển khai chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta về đa phương hóa, đa dạng hóa và hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, chủ trương đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương, cũng như Chiến lược Ngoại giao văn hóa đến năm 2030.

Đối với Việt Nam, việc đảm nhiệm vị trí Phó Chủ tịch Đại hội đồng Công ước 2003 là cơ hội để tham gia trực tiếp vào quá trình xây dựng, thông qua các quyết định quan trọng của UNESCO về văn hóa; đóng góp hiệu quả và sâu sắc hơn vào cơ chế toàn cầu này. Đồng thời, tranh thủ các điều kiện, nguồn lực để phục vụ phát triển đất nước, bảo tồn và phát huy giá trị di sản, bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia, dân tộc trong hợp tác văn hóa ở toàn cầu.

Phát biểu tại phiên khai mạc, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam Hà Kim Ngọc nhấn mạnh, Việt Nam luôn quan tâm bảo vệ các di sản văn hóa phi vật thể, không ngừng xây dựng và hoàn thiện chính sách, luật pháp quốc gia. UNESCO và các nước thành viên cần tiếp tục tăng cường hợp tác quốc tế, triển khai hiệu quả Công ước, ưu tiên chia sẻ kinh nghiệm, tăng cường năng lực cho các nước đang phát triển, các quốc gia châu Phi, nhóm đảo nhỏ đang phát triển, thúc đẩy tham gia và đóng góp của cộng đồng, phụ nữ và thanh niên ●





## HỘI NGHỊ QUAN CHỨC CẤP CAO HIỆP HỘI CÁC QUỐC GIA ĐÔNG NAM Á (ASEAN)

Từ ngày 06 - 08/6/2024, tại Vientiane (Lào) diễn ra Hội nghị Quan chức cấp cao Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (SOM ASEAN) và chuỗi các hội nghị liên quan, với sự tham dự của Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Việt Nam - Trưởng SOM ASEAN Việt Nam Đỗ Hùng Việt.

Tại Hội nghị SOM ASEAN, các nước đánh giá tích cực về những tiến triển trong xây dựng Cộng đồng ASEAN và trong triển khai Kế hoạch tổng thể trụ cột chính trị - an ninh ASEAN 2025; tiếp tục cụ thể hóa ưu tiên của ASEAN năm 2024 trên 9 lĩnh vực, trong đó có tăng cường kết nối và tự cường thông qua đẩy mạnh hội nhập, kết nối kinh tế, phát triển bao trùm, bền vững, chuyển đổi số...

Các nước cũng nhất trí sớm đánh giá cuối kỳ Kế hoạch tổng thể trụ cột chính trị - an ninh 2025, làm cơ sở để các nước tiếp tục xây dựng Chiến lược triển khai Cộng đồng chính trị - an ninh ASEAN 2045, văn kiện định hướng hợp tác chính trị - an ninh ASEAN trong 20 năm tới.

Về quan hệ đối ngoại của ASEAN, các nước chia sẻ quan ngại về những biến động nhanh chóng, phức tạp trong môi trường an ninh thế giới và khu vực; nhấn mạnh ASEAN cần duy trì đoàn kết, thống nhất, phát huy tự chủ chiến lược và vai trò trung tâm trong các nỗ lực thúc đẩy xử lý các vấn đề tác động trực tiếp tới hòa bình, an ninh và ổn định khu vực như Biển Đông, Myanmar.

Các hội nghị đã kiểm điểm tình hình hợp tác và thống nhất định hướng phát triển các khuôn khổ liên quan trong thời gian tới, đồng thời rà soát chuẩn bị cho các Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN+3/EAS/ARF và các Hội nghị Cấp cao ASEAN+3 và EAS tại Lào lần lượt vào tháng 7/2024 và tháng 10/2024. Các đối tác cam kết ủng hộ vai trò trung tâm của ASEAN trong cấu trúc khu vực, cùng ASEAN ứng phó hiệu quả với các thách thức chung và định hình cấu trúc khu vực mở, bao trùm, minh

bạch và đề cao luật pháp quốc tế. Các nước đánh giá cao vai trò và đóng góp quan trọng của tiến trình ASEAN+3, với ASEAN đóng vai trò chủ đạo, đối với tiến trình liên kết và hợp tác khu vực tại Đông Á; nhất trí tiếp tục phối hợp triển khai hiệu quả Kế hoạch Công tác Hợp tác ASEAN+3, làm sâu sắc hơn các lĩnh vực hợp tác hiện có, nhất là thương mại, đầu tư, tài chính, giao lưu Nhân dân, đồng thời mở rộng hợp tác trên các lĩnh vực mới như: đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, xe điện, năng lượng sạch và tăng trưởng xanh.

Trong chuỗi các Hội nghị Quan chức cấp cao Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á, Thứ trưởng Ngoại giao Đỗ Hùng Việt, Trưởng SOM ASEAN Việt Nam, đã tham dự cuộc họp Ban điều hành Ủy ban Hiệp ước Khu vực Đông Nam Á không vũ khí hạt nhân (SEANWFZ ExCom); cuộc họp lần thứ 17 Nhóm công tác Hội đồng Điều phối ASEAN về Timor Leste (ACCWG-TL); Hội nghị SOM ASEAN+3, Cấp cao Đông Á (EAS) và Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF).

Phát biểu tại các cuộc họp, Thứ trưởng Đỗ Hùng Việt đề nghị các nước ưu tiên củng cố và phát huy vai trò của các khuôn khổ ASEAN+3, EAS và ARF với ASEAN đóng vai trò trung tâm, đóng góp tích cực cho việc bảo đảm môi trường hòa bình, an ninh và ổn định, thuận lợi cho nỗ lực thúc đẩy hợp tác thiết thực, tận dụng hiệu quả các động lực tăng trưởng mới, hỗ trợ thu hẹp khoảng cách phát triển, phát triển tiểu vùng, bao gồm tiểu vùng Mekong, hướng tới tăng trưởng bao trùm và phát triển bền vững... Trong vai trò đồng chủ trì Cuộc họp Nhóm giữa kỳ ARF về Cứu trợ thiên tai (ISM-DR) giai đoạn 7/2023 - 7/2026, Thứ trưởng đã chia sẻ kế hoạch các hoạt động sẽ được triển khai thời gian tới; đồng thời thông báo một số hoạt động Việt Nam sẽ đồng chủ trì trong năm giữa kỳ 2024 - 2025.

Chia sẻ quan ngại của các nước về tác động của các điểm nóng tới hòa bình, an ninh và ổn



định khu vực, Thứ trưởng Đỗ Hùng Việt khẳng định các nước cần đề cao tham vấn, đối thoại, hợp tác, xây dựng lòng tin, đặc biệt các nước lớn, cần phát huy vai trò tích cực, trách nhiệm, đóng góp cho các nỗ lực giảm căng thẳng, tìm giải pháp cho các vấn đề.

Về vấn đề Biển Đông, Thứ trưởng Đỗ Hùng Việt nhấn mạnh, Việt Nam mong muốn cùng các nước xây dựng Biển Đông thành vùng biển hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển. Thứ trưởng Đỗ Hùng Việt đề nghị các

đối tác tôn trọng và ủng hộ lập trường nguyên tắc của ASEAN về Biển Đông, đặc biệt là các nguyên tắc kiềm chế, giải quyết hòa bình các tranh chấp, thượng tôn luật pháp quốc tế và Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS) 1982; ủng hộ các nỗ lực thực hiện đầy đủ và hiệu quả Tuyên bố về cách ứng xử của các bên trên Biển Đông (DOC), tạo môi trường thuận lợi cho tiến trình đàm phán xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC) hiệu quả, thực chất, phù hợp luật pháp quốc tế, đặc biệt là UNCLOS 1982 •

## DIỄN ĐÀN KINH TẾ QUỐC TẾ SAINT PETERSBURG

*Diễn đàn Kinh tế Quốc tế Saint Petersburg lần thứ 27 (Spief 2024), diễn ra từ ngày 05 - 08/6/2024 tại “thủ đô phương Bắc” nước Nga, là sự kiện thường niên quan trọng nhằm gắn kết các đối tác kinh doanh của Nga và cung cấp nền tảng cho các thỏa thuận song phương, đồng thời có tham vọng đưa ra hướng giải quyết các vấn đề toàn cầu hiện nay.*

Sự kiện này thu hút hơn 100 quốc gia và vùng lãnh thổ tham gia. Chủ đề của SPIEF 2024 là “Nền tảng đa cực - hình thành các trung tâm tăng trưởng mới”, tập trung vào các vấn đề như chuyển đổi sang nền kinh tế thế giới đa cực, mục tiêu và nhiệm vụ của Nga trong chu kỳ kinh tế mới, xây dựng xã hội lành mạnh và ứng dụng công nghệ cho phát triển.

Tại phiên toàn thể của Diễn đàn, Tổng thống Liên bang Nga Vladimir Putin đã có bài phát biểu quan trọng. Ông Putin nhận định, các nước khu vực châu Á và châu Phi đang ngày càng khẳng định được vị thế trên trường quốc tế, chính hai khu vực này sẽ quyết định hướng phát triển tương lai vào giữa thế kỷ XXI. Về vị trí của nền kinh tế Nga trên thế giới, Tổng thống Putin cho biết nước này đặt mục tiêu trở thành một trong 4 nền kinh tế lớn nhất thế giới, là một trong những nước tham gia chính vào thương mại thế giới bất chấp mọi trở ngại và lệnh trừng phạt. Các quốc gia thân thiện với Nga chiếm 3/4 kim ngạch thương mại của nước này. Nga cũng tiếp tục hợp tác hiệu quả với các đối tác trong

Liên minh kinh tế Á - Âu (EAEU). Đồng thời, đề cao vai trò của BRICS, cho biết Khối này đang xúc tiến xây dựng hệ thống thanh toán độc lập, không phụ thuộc vào phương Tây, không chịu sức ép chính trị, không bị lợi dụng và bị can thiệp từ bên ngoài; khẳng định BRICS có tiềm năng để mở rộng và Nga luôn hoan nghênh các nước tham gia liên minh này.

Trong thông điệp gửi tới SPIEF 2024, Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang nhấn mạnh, sự đoàn kết, hợp tác và hành xử có trách nhiệm của tất cả các quốc gia để cùng vượt qua những thách thức chung; tầm quan trọng của việc hợp tác dựa trên các nguyên tắc bình đẳng, cùng có lợi, tôn trọng lẫn nhau, tuân thủ Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế. Đồng thời, đưa ra các đề xuất:

*Thứ nhất*, phát triển các hành lang giao thông liên quốc gia từ Đông sang Tây và từ Bắc tới Nam để hình thành các tuyến hành lang mới, kết nối các trung tâm kinh tế trên toàn châu lục.

*Thứ hai*, tăng cường hợp tác thương mại và đầu tư. Việt Nam sẵn sàng là cầu nối thúc đẩy hợp tác giữa Liên minh kinh tế Á - Âu với ASEAN, mong hai bên sớm nghiên cứu khả năng xây dựng một hiệp định thương mại tự do.

*Thứ ba*, đẩy mạnh hợp tác về chuyển đổi xanh, chuyển đổi số. Trong đó, các quốc gia đi trước trong tiến trình này cần chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ các nước đang phát triển, bao gồm Việt Nam •





## MỘT SỐ CUỘC BẦU CỬ TRÊN THẾ GIỚI GẦN ĐÂY

Theo Tạp chí *The Economist*, năm 2024 là “năm bầu cử lớn nhất trong lịch sử” với hơn 2 tỷ người ở khoảng 50 quốc gia sẽ tham gia vào tiến trình lựa chọn ra những nhà lãnh đạo xuất sắc nhất. Trong số các cuộc bầu cử diễn ra ở khắp các châu lục, nhiều cuộc bầu cử quan trọng, thu hút được sự quan tâm của cộng đồng quốc tế.

**Kết quả bầu cử tại Ấn Độ:** Ngày 07/6/2024, Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi chính thức được bầu làm lãnh đạo Liên minh Dân chủ quốc gia (NDA). NDA do đảng Nhân dân Ấn Độ (BJP) của Thủ tướng Modi lãnh đạo đã giành được nhiều ghế nhất trong cuộc bầu cử quốc gia. Năm nay là lần đầu tiên dưới sự lãnh đạo của ông Modi, đảng BJP dựa vào hỗ trợ từ các đồng minh nhỏ hơn để thành lập chính phủ. Tối 09/6/2024, ông Narendra Modi đã tuyên thệ nhậm chức Thủ tướng Ấn Độ tại Phủ Tổng thống (Rashtrapati Bhawan) ở Thủ đô New Delhi, dưới sự chủ trì của Tổng thống Draupadi Murmu. Ông Modi trở thành người thứ hai, sau cựu Thủ tướng Jawaharlal Nehru, được bầu giữ chức Thủ tướng 3 nhiệm kỳ liên tiếp.

Trong hai nhiệm kỳ của ông Modi, đất nước Ấn Độ với 1,4 tỷ dân đã trở thành nền kinh tế lớn có tốc độ tăng trưởng thuộc nhóm đầu thế giới, có những bước tiến vượt bậc về lĩnh vực công nghệ và vũ trụ. Ông Modi từng đề cập về tầm nhìn của Ấn Độ trong 1.000 năm tới và muốn đưa quốc gia Nam Á thành nước phát triển vào năm 2047. Tuy nhiên, Ấn Độ vẫn tồn tại tình trạng nghèo đói và thất nghiệp, đặc biệt ở khu vực nông thôn, cùng khoảng cách giàu nghèo gia tăng. Việc tiếp tục khẳng định vị thế của Ấn Độ trên trường quốc tế cũng như giải quyết các vấn đề khó khăn trong nước như tình trạng bất bình đẳng ngày càng gia tăng, tỷ lệ thất nghiệp cao, giá cả leo thang... sẽ là những thách thức chờ đón ông Modi trong nhiệm kỳ thứ 3.

**Kết quả bầu cử tại Mexico:** Cuộc tổng tuyển cử năm 2024 là sự kiện bầu cử có quy mô lớn nhất trong lịch sử Mexico, thu hút gần 100 triệu

cử tri tham gia bỏ phiếu tại hơn 170.000 hòm phiếu trên toàn bộ 32 bang của nước này. Đây cũng là cuộc tổng tuyển thu hút số lượng lớn quan sát viên quốc tế, với hơn 1.300 người đến từ 63 quốc gia và vùng lãnh thổ trên toàn thế giới. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử, Mexico cho phép những người đang trong thời gian tạm giam và người di cư được tham gia bỏ phiếu trong cuộc tổng tuyển cử, với tổng số lượng lên đến hàng chục nghìn người. Theo kết quả kiểm phiếu chính thức do Viện Bầu cử quốc gia Mexico (INE) công bố, cựu Thị trưởng Mexico City, bà Claudia Sheinbaum đã giành chiến thắng áp đảo trước hai ứng cử viên còn lại với cách biệt tới 32,3 điểm phần trăm so với đối thủ liền kề là ứng cử viên Xóchitl Gálvez, trở thành tổng thống đắc cử nhận được nhiều phiếu ủng hộ nhất trong lịch sử Mexico và là nữ tổng thống đầu tiên của quốc gia này.

**Cuộc bầu cử Nghị viện châu Âu (EP):** Từ ngày 06 - 09/6/2024, khoảng 450 triệu công dân của 27 quốc gia thành viên Liên minh châu Âu (EU) bỏ phiếu để bầu chọn 720 đại biểu cho nhiệm kỳ 5 năm của Nghị viện châu Âu (EP). Theo dư luận, các nhóm chính thống, thân châu Âu sẽ giữ được đa số, nhưng ảnh hưởng của họ bị thách thức hơn bao giờ hết, khi các đảng theo chủ nghĩa dân tộc và cực hữu đang giành được số ghế kỷ lục. Ngày 06/6/2024, Tổng thống Pháp Emmanuel Macron bày tỏ lo ngại về việc Liên minh châu Âu (EU) có nguy cơ bị cản trở bởi sự hiện diện đông đảo của phe cực hữu trong Nghị viện châu Âu (EP) sau cuộc bầu cử này. Ngay sau đó, Tổng thống Macron tuyên bố giải tán Quốc hội và kêu gọi tổ chức bầu cử lập pháp sớm sau khi đảng Mặt trận Quốc gia (FN) theo đường lối cực hữu đánh bại liên minh ôn hòa của ông trong cuộc bầu cử Nghị viện châu Âu (EP).

Trong bối cảnh kinh tế - xã hội ngày càng khó khăn, các đảng cầm quyền tại nhiều nước châu Âu không đưa ra các quyết sách thuận lòng dân, phe cực hữu và dân túy đã tận dụng cơ hội để nhanh chóng vươn lên trở thành một



lực lượng chính trị có tiếng nói trọng lượng hơn. Trên thực tế, xu hướng các đảng theo chủ nghĩa dân túy cánh hữu trỗi dậy mạnh mẽ đã xuất hiện từ những năm gần đây khi các đảng cực hữu lên nắm quyền tại Hungary và Italy; tham gia vào chính phủ ở Phần Lan và Slovakia; giành chiến thắng trong cuộc bầu cử quốc hội tại Hà Lan (11/2023). Có nhiều nguyên nhân tạo nên xu hướng này, trong đó có sự bất mãn của một bộ phận xã hội, gồm những người làm công ăn lương, thất nghiệp, túng thiếu, trình độ thấp, nông dân, công nhân... Nhiệm kỳ mới sẽ

có rất nhiều thách thức đặt ra cho EP và hai thể chế còn lại, gồm Ủy ban châu Âu và Hội đồng châu Âu, trong đó có các vấn đề về nâng cao chủ quyền công nghiệp và sức cạnh tranh của nền kinh tế, củng cố quyền tự chủ về quốc phòng, ứng phó với tình trạng sản xuất dư thừa của Trung Quốc, điều chỉnh mối quan hệ với Mỹ trong trường hợp tỷ phú - cựu Tổng thống Donald Trump trở lại nắm quyền, quản lý xung đột tại Ukraine và ngăn chặn Nga, giải quyết tình trạng thâm hụt quá mức đối với các quốc gia thành viên... ●

## MỘT SỐ VẤN ĐỀ THẾ GIỚI ĐÁNG CHÚ Ý

- **Kiểm soát lạm phát trong thời gian tới:** Các nhà hoạch định chính sách của Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) cảnh báo giai đoạn cuối cùng trên con đường đưa lạm phát xuống ngưỡng 2% có thể đặc biệt khó khăn. ECB đã cắt giảm lãi suất từ mức cao kỷ lục xuống 3,75%, tuy nhiên, ngân hàng Trung ương châu Âu không thực hiện bất kỳ cam kết nào nhằm nới lỏng chính sách hơn nữa sau khi số liệu lạm phát và tăng trưởng tiền lương trong những tuần gần đây vượt dự kiến. Ông Robert Holzmann, Thống đốc Ngân hàng Trung ương Áo và là thành viên Hội đồng ECB nói rằng, lạm phát khó kiểm soát hơn dự báo của ECB. Các nhà kinh tế cho rằng, lãi suất bằng hoặc trên 3% đều hạn chế tăng trưởng kinh tế, vì vậy chính sách của ECB sẽ tiếp tục kìm hãm nền kinh tế Eurozone trong năm tới.

- **Ứng dụng trí tuệ nhân tạo:** Các bộ trưởng khoa học, công nghệ và đổi mới thuộc Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đã nhấn mạnh sự cần thiết phải có biện pháp và phối hợp hành động để khai thác các lợi ích của trí tuệ nhân tạo (AI). Tuyên bố chung sau Hội nghị Bộ trưởng khoa học, công nghệ và đổi mới ASEAN lần thứ 20 tổ chức tại tỉnh Siem Reap (Campuchia) nêu rõ: Hội nghị công nhận tiềm năng ứng dụng của AI là động lực chính đối với sự tiến bộ và đổi mới lĩnh vực công nghệ, đồng thời xác định nhu cầu phối hợp hành động và hợp tác để khai thác lợi ích của AI, chủ động

giải quyết các tác động xã hội, kinh tế và đạo đức liên quan. Hội nghị lưu ý, AI có khả năng tác động đáng kể đến nền kinh tế ASEAN, giúp tăng Tổng sản phẩm nội địa (GDP) từ 10 - 18%, tương đương trị giá khoảng 1 tỷ USD vào năm 2030. Nhân dịp này, một nhóm công tác đã được thành lập trong khuôn khổ Hội nghị các quan chức cấp cao về kỹ thuật số ASEAN về quản trị AI, nhằm giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị AI, gồm quản lý AI tạo sinh và thúc đẩy việc sử dụng AI một cách an toàn, có trách nhiệm, đạo đức.

- **Trung tâm Việt Nam học thứ hai tại Thái Lan** được mở tại Đại học Hoàng gia Udon Thani, phản ánh mối quan tâm ngày càng tăng của người Thái Lan đối với đất nước Việt Nam và ngôn ngữ tiếng Việt, đồng thời cho thấy nỗ lực của các cơ quan đại diện Việt Nam nhằm quảng bá tiếng Việt tại các cơ sở giáo dục ở Thái Lan. Tổng Lãnh sự Việt Nam tại Thái Lan Chu Đức Dũng tin tưởng việc thành lập Trung tâm Việt Nam học tại Đại học Hoàng gia Udon Thani sẽ góp phần tạo nguồn nhân lực cho các công việc liên quan đến Việt Nam, đáp ứng tốt nhu cầu tuyển dụng trong các cơ quan chính quyền, các tổ chức doanh nghiệp hợp tác giữa Thái Lan và Việt Nam trong công tác giảng dạy, làm ăn buôn bán, phiên dịch, hướng dẫn viên du lịch... ●

**B.B.T (t/h)**

Theo tài liệu BTGTW





**1. Nghị định số 48/2024/NĐ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngày 27/9/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số**

Nghị định sửa đổi, bổ sung quy định về Hồ sơ cấp chứng thư số của thuê bao như sau: Đơn đề nghị cấp chứng thư số dạng bản giấy hoặc điện tử theo mẫu của tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng. Hồ sơ, tài liệu kèm theo bao gồm: Đối với cá nhân, thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước hoặc giấy chứng nhận căn cước hoặc hộ chiếu hoặc sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2. Đối với tổ chức, quyết định thành lập hoặc quyết định quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đầu tư và thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước hoặc giấy chứng nhận căn cước hoặc hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật của tổ chức; hoặc sử dụng tài khoản định danh điện tử của tổ chức.

Cá nhân, tổ chức có quyền lựa chọn nộp bản sao từ sổ gốc, bản sao có chứng thực hoặc nộp bản sao trình kèm bản chính để đối chiếu hoặc cung cấp dữ liệu điện tử để tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng sử dụng, khai thác theo quy định tại khoản 4 Điều này. Trường hợp cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức cung cấp hoặc sử dụng thông tin trong thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước hoặc giấy chứng nhận căn cước hoặc thông tin trong tài khoản định danh điện tử mức độ 2 của cá nhân hoặc thông tin trong tài khoản định danh của tổ chức thì tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng (đã có văn bản chấp thuận cho phép thực hiện kết nối với

hệ thống định danh và xác thực điện tử theo quy định pháp luật về định danh và xác thực điện tử hoặc có đầy đủ phương tiện đọc dữ liệu trong chip điện tử, dữ liệu trong tài khoản định danh điện tử mức độ 2) khai thác dữ liệu trong chip điện tử, dữ liệu của tài khoản định danh điện tử mức độ 2 của cá nhân, tài khoản định danh điện tử của tổ chức, không yêu cầu cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức nộp các hồ sơ, tài liệu theo quy định tại khoản 3 nêu trên. Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng có trách nhiệm cung cấp các tiện ích hoặc ứng dụng để thực hiện phương thức tiếp nhận điện tử.

Nghị định sửa đổi, bổ sung điểm về điều kiện cấp giấy phép sử dụng như sau: Đối với thuê bao sử dụng chứng thư số nước ngoài tại Việt Nam phải có một trong các giấy tờ sau hoặc tài khoản định danh điện tử để xác thực thông tin trên chứng thư số: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đầu tư, quyết định thành lập, quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đối với tổ chức; chứng minh nhân dân, căn cước công dân, hộ chiếu đối với cá nhân; Tài khoản định danh điện tử mức độ 2 đối với cá nhân; tài khoản định danh điện tử của tổ chức đối với tổ chức; Văn bản của cơ quan có thẩm quyền cho phép tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động hợp pháp tại Việt Nam đối với thuê bao là tổ chức, cá nhân nước ngoài; Trường hợp được ủy quyền sử dụng chứng thư số phải có ủy quyền cho phép hợp pháp sử dụng chứng thư số và thông tin thuê bao được cấp chứng thư số phải phù hợp với thông tin trong văn bản ủy quyền cho phép.

**2. Nghị định số 50/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa**





## **cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy**

Nghị định sửa đổi, bổ sung điều khoản quy định về cấp phép, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ. Theo quy định mới, giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ có hiệu lực trên toàn quốc và có giá trị không quá 24 tháng đối với phương tiện vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ theo kế hoạch hoặc hợp đồng vận chuyển và không quá niên hạn sử dụng của phương tiện vận chuyển.

Nghị định sửa đổi, bổ sung một số quy định về quy hoạch xây dựng, thiết kế xây dựng mới, cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng dự án, công trình, thiết kế phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy khi chế tạo mới hoặc hoán cải thuộc mọi nguồn vốn đầu tư phải tuân theo các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy. Hồ sơ thiết kế xây dựng dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới phải do đơn vị có đủ điều kiện theo quy định thực hiện và phải được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy.

Đối tượng thuộc diện thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy: Dự án, công trình quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 50/2024/NĐ-CP khi xây dựng mới hoặc khi cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng dẫn đến một trong các trường hợp sau: làm tăng quy mô về số tầng hoặc diện tích khoang cháy; thay đổi chủng loại, vị trí thang bộ thoát nạn; giảm số lượng lối thoát nạn của tầng, khoang cháy, công trình; lắp mới hoặc thay thế hệ thống báo cháy; lắp mới hoặc thay thế hệ thống chữa cháy; thay đổi công năng làm nâng cao các yêu cầu an toàn cháy đối với tầng nhà, khoang cháy và công trình.

Phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy quy định tại mục 19 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 50/2024/NĐ-CP khi chế tạo mới hoặc hoán cải ảnh hưởng đến một trong các yêu cầu an toàn phòng cháy và chữa cháy quy định tại điểm c khoản 5 Điều 13.

Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với dự án, công trình quy định. Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới, những trường hợp do Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ủy quyền.

Nghị định sửa đổi quy định về tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình, cá nhân không bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy. Theo quy định mới, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động đối với từng bộ phận, toàn bộ cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình, hoạt động của cá nhân thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của mình. Trưởng phòng Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an cấp tỉnh, Trưởng Công an cấp huyện trong phạm vi thẩm quyền của mình quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động đối với từng bộ phận, toàn bộ cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình, hoạt động của cá nhân thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của mình, trừ các cơ sở quốc phòng hoạt động phục vụ mục đích quân sự và phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy được cơ sở quốc phòng chế tạo hoặc hoán cải chuyên dùng cho hoạt động quân sự •

**B.B.T (t/h)**

Theo tài liệu BTGTW



Đồng chí Trần Việt Trường, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND TP Cần Thơ trao Bằng khen của UBND thành phố cho các tác giả đoạt giải Nhất, Giải Báo chí Phan Ngọc Hiến lần thứ XVIII năm 2023-2024. Ảnh: Khang Minh.



1



2

Nhân dịp kỷ niệm 99 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2024) được sự phân công của Thường trực Thành ủy, Đoàn công tác của TP Cần Thơ, do đồng chí Nguyễn Ngọc Tâm, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy làm Trưởng đoàn đến thăm, chúc mừng các cơ quan báo chí trên địa bàn thành phố. Trong ảnh: Đoàn tặng hoa, chúc mừng tại Báo Cần Thơ (ảnh 1) và Đài Phát thanh và Truyền hình TP Cần Thơ (ảnh 2). Ảnh: Hoàng Vĩnh Khang.



Khu tưởng niệm của dự án đang được tập trung xây dựng. *Ảnh: Hà Văn.*

Đồng chí Nguyễn Văn Hiếu, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Cần Thơ cùng đại diện UBND thành phố, các sở ngành chức năng và huyện Phong Điền đến khảo sát Dự án Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Di tích Lịch sử Lộ Vòng Cung, tại xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền.  
*Ảnh: Hà Văn.*



Đồng chí Nguyễn Văn Hiếu, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Cần Thơ (thứ 2 từ phải qua) tham quan dây chuyền sản xuất tại Công ty CP Xuất nhập khẩu Thủy sản Cần Thơ (Caseamex).  
*Ảnh: Đỗ Trung.*

Đồng chí Trần Việt Trường, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND TP Cần Thơ, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thành phố đến thăm hỏi, động viên và hỗ trợ các hộ dân bị ảnh hưởng thiên tai, mưa giông, mưa đá tại huyện Cờ Đỏ.  
*Ảnh: Hà Văn.*

